

Số: 59/KH -UBND

Minh Tiến, ngày 22 tháng 09 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức việc giải tỏa các công trình nhà ở, nhà tạm xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi .

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ vào Kế hoạch số 93^a/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép năm 2017;

Căn cứ vào Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tập trung thực hiện Kế hoạch số 93^a/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 29/08/2022 của UBND huyện về tiếp tục thực hiện giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép trên địa bàn huyện.

UBND xã xây dựng Kế hoạch tổ chức việc giải tỏa các công trình nhà ở, nhà tạm xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tiếp tục tập trung rà soát, xử lý, giải tỏa các trường hợp xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp; vi phạm hành lang bảo vệ các công trình giao thông, thủy lợi.

- Xử lý dứt điểm các trường hợp xây dựng trái phép công trình nhà ở, nhà tạm trên đất nông nghiệp khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; lập lại trật tự, chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã, đưa công tác quản lý đất nông nghiệp vào nề nếp; nâng cao ý thức của người sử dụng đất, đảm bảo đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của tỉnh.

- Chỉnh trang đồng ruộng, phát huy tác dụng, hiệu quả của việc dồn thửa đổi ruộng, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn góp

phần đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho người dân.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể xã, các thôn coi việc triển khai thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý công trình nhà ở vi phạm, công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2022: có sự phân công phân nhiệm rõ ràng cụ thể, đồng thời phối hợp chặt chẽ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân thực hiện.

- Coi trọng công tác tuyên truyền vận động tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm. Trong đó vận động cán bộ, đảng viên, công chức, có liên quan đến vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp của xã gương mẫu trong quá trình tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật, của tỉnh, huyện và chỉ đạo của xã. Tập trung vận động các đối tượng vi phạm tự giải tỏa, tự giác chấp hành các biện pháp xử lý, nhằm giảm tổn kém, tiêu hao tiền của, công sức của Nhà nước và nhân dân.

- Tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm nghiêm túc theo đúng trình tự quy định của pháp luật an toàn tuyệt đối, ổn định dân cư, không để sai phạm về trình tự và tổ chức thực hiện, phát sinh khiếu nại, tố cáo phức tạp trên cơ sở lộ trình, cách làm phù hợp với điều kiện thực tế của xã; xử lý, giải tỏa các công trình nhà ở xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp tạo điều kiện tiến tới ổn định, phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi hiệu quả cao hơn; nâng cao thu nhập cho người dân góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

II. NỘI DUNG:

Đến tháng 9/2022, trên địa bàn xã còn 09 trường hợp vi phạm xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, gồm có:

STT	Họ và tên	Thôn xóm	Thửa số	Tờ số	Xứ đồng	Diện tích xây dựng vi phạm
1	Hà Văn Ninh	Kim Phương	254	5	Cánh Cửa	26,7
2	Trần Văn Nhặt	Xóm Đo	110	10	Ngoài Vùng	54,0
3	Bùi Văn Tuyền	Kim Phương	436	5	Mả Triền	74,4
4	Ngô Văn Tám; Trịnh	Kim Phương	1	29	Cầu Vôi Dưới	66,3
5	Trần Thị Huyền	Kim Phương	148	9	Cầu Vôi Trên	59,8

6	Trần Văn Thái	Kim Phương	70	18	Trạm Bơm	68,4
7	Nguyễn Đình Khảm	Phù Oanh	86	29	Đền Thánh 2	108,0
8	Bùi Văn Thiên	Kim Phương	270	22	Cầu Vôi Dưới	66,3
9	Nguyễn Đình Thái	Xóm Đọ	9	29	Cửa Đình	104,5

1. Mục tiêu xử lý, giải tỏa các công trình nhà, nhà tạm xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp:

- Tập trung phần đầu đến ngày 31/10/2022 xử lý, giải tỏa 80% các trường hợp vi phạm.

- Đến ngày 30/6/2023 xử lý, giải tỏa 20% trường hợp vi phạm còn lại.

2. Xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Các hộ gia đình, cá nhân có công trình nhà xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

3. Thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh và niêm yết danh sách tại UBND xã, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã 3 lần/ngày.

4. Thành lập tổ tuyên truyền, vận động giải tỏa các hộ gia đình, cá nhân có công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

5. Đề nghị UBND huyện giảm 01 trường hợp đất giao bán không đúng thẩm quyền.

6. Hoàn thiện 01 hồ sơ cưỡng chế, xong trước ngày 30/09/2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. UBND xã:

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp của UBND huyện, xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm của xã đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng thời gian theo kế hoạch.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã của huyện; Đoàn kiểm tra; Tổ tư vấn của huyện, các ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- UBND xã tổ chức triển khai thực hiện giải tỏa, xử lý vi phạm xây dựng công trình nhà ở trên đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật và của tỉnh, huyện. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải thích và giải quyết kịp thời, triệt để các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp.

2. Ban chỉ đạo xã:

- Xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa vi phạm theo kế hoạch này của UBND xã.

- Thành viên Ban chỉ đạo xã, chủ động sắp xếp công việc và thời gian để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác triển khai thực hiện kế hoạch, tiến độ và kết quả xử lý vi phạm theo phân công Ban chỉ đạo.

3. Ủy ban MTTQ, các ngành đoàn thể: Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, tiếp tục tuyên truyền, vận động đối với đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước trong việc sử dụng đất đúng mục đích, không xây dựng nhà ở, nhà tạm công trình trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ giao thông, thủy lợi, tự giải tỏa các công trình vi phạm xây dựng trên đất nông nghiệp.

4. Tổ cường chế giải tỏa: Căn cứ vào kế hoạch của UBND xã, các kế hoạch, văn bản hướng dẫn cấp trên lập kế hoạch cường chế giải tỏa theo các bước đề ra trong kế hoạch đảm bảo đúng qui trình, qui định của pháp luật.

5. Tổ tuyên truyền: Căn cứ các qui định của pháp luật, qui định của Luật đất đai 2013, các văn bản hướng dẫn, các quyết định của tỉnh, của huyện, kế hoạch số 93a của UBND tỉnh, kế hoạch của UBND xã, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ về việc xử lý sai phạm và đồng tình ủng hộ.

6. Tổ giải quyết khiếu nại-tổ cáo: Căn cứ vào các qui định của pháp luật, các văn bản của tỉnh, của huyện, kế hoạch của UBND xã tiếp nhận và kịp thời giải quyết các khiếu nại-tổ cáo thuộc thẩm quyền theo đúng trình tự pháp luật.

7. Tổ tư vấn pháp lý

Hoàn thiện các hồ sơ vi phạm theo quy định của pháp luật. Liên hệ cơ quan, đơn vị và các phòng, ban ngành, đoàn thể UBND huyện để tham gia các ý kiến hồ sơ cường chế theo quy định của pháp luật.

8. Công chức địa chính-xây dựng; địa chính-nông nghiệp:

- Phối hợp các ngành đoàn thể, các thôn tham mưu UBND xã, BCD xã trình tự thủ tục xử lý vi phạm đất nông nghiệp; cung cấp hồ sơ quản lý đất nông nghiệp.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã trình tự xử lý đối với công trình xây dựng trên đất nông nghiệp;

- Quản lý hồ sơ, các loại giấy tờ có liên quan của các hộ có công trình xây dựng nhà ở vi phạm trên đất nông nghiệp;

- Căn cứ vào hồ sơ địa chính cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về nguồn gốc đất, chủ sử dụng và các loại giấy tờ khác có liên quan đến chủ sử dụng đất có công trình vi phạm đảm bảo tính trung thực khách quan.

9. Văn phòng Đảng ủy:

Rà soát danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức vi phạm, hoặc có liên quan đến vi phạm đất nông nghiệp tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã quy trình, cách thức tiến hành xử lý.

10. Đài truyền thanh xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch chỉ đạo xử lý giải tỏa vi phạm của xã; các văn bản quy định của pháp luật và của tỉnh, huyện về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

- Xây dựng chuyên mục về triển khai kế hoạch xử lý vi phạm tại xã; chỉ đạo phát thanh viên tiếp sóng đài truyền thanh huyện và thông tin tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch của xã.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin tuyên truyền của huyện, kịp thời phản bác lại những tin bài, luận điệu sai trái, xuyên tạc liên quan đến quá trình thực hiện Kế hoạch 93^a.

11. Công an xã:

- Chủ động tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã, Tổ cưỡng chế giải tỏa, hướng dẫn lực lượng Công an tăng cường nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã; chủ động xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Công an huyện, Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện, Chi cục thi hành án dân sự huyện tham mưu UBND xã các văn bản hướng dẫn quy trình, trình tự pháp lý làm cơ sở để xã xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

12. Ban chỉ huy quân sự xã

Chỉ đạo lực lượng dân quân tự vệ thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao, đảm bảo an ninh, trật tự.

13. Các thôn:

- Thôn Phù Oanh và thôn Kim Phương tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong thôn tự giác giải tỏa các công trình vi phạm trên đất nông nghiệp, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai. Phối hợp chặt chẽ với cán bộ chuyên môn, các ngành, đoàn thể, triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCD xã giao.

14. Đề nghị: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách thôn các cấp ủy Đảng cùng vào cuộc quyết liệt nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp của xã.

V. CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ họp:

- Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ ngay sau khi kết thúc mỗi nội dung công việc theo kế hoạch này; tùy theo yêu cầu thực tế có thể họp bất thường khi cần thiết để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch và thảo luận, thống nhất những chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp khi được triệu tập; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau khi được Ban chỉ đạo thông qua.

- Hợp tổng kết công tác chỉ đạo xử lý vi phạm công trình xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp trong tháng 12/2022.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Cán bộ chuyên môn cùng các thôn tổng hợp báo cáo định kỳ vào chiều thứ 5 hàng tuần hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch về UBND và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND xã.

- Công chức địa chính-xây dựng, hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện báo cáo về Ban chỉ đạo xã, UBND xã; chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ và các cuộc họp theo yêu cầu đột xuất.

UBND xã đề nghị: BCD xã, Tổ cường chế, Tổ tư vấn pháp lý, Tổ tuyên truyền, tổ giải quyết khiếu nại-tổ cáo, các ngành đoàn thể, các thôn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy } (thay báo cáo);
- TT HĐND xã }
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Đảng ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Ban Chỉ đạo xã;
- Tổ tư vấn pháp lý;
- Đoàn kiểm tra;
- Các ngành đoàn thể;
- Trưởng các thôn;
- Bí thư các chi bộ;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Quyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MINH TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/KH -UBND

Minh Tiến, ngày 27 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND huyện Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện;

Căn cứ Thông báo số 517-TB/TU ngày 03/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp; chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm tiếp tục xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Thông báo số 146-TB/HU ngày 17/3/2017 của Ban Thường vụ huyện ủy về việc chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện;

Căn cứ vào Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 20/3/2017 của UBND huyện Phù Cừ về việc chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện;

Căn cứ vào Nghị quyết số 09/NQ-ĐU ngày 27/3/2017 của BCH Đảng bộ xã khóa XXIII;

Xét đề nghị của ông cán bộ công chức địa chính-xây dựng;

UBND xã xây dựng kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Xử lý các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất nông nghiệp sang mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã, đưa công tác quản lý đất nông nghiệp vào nề nếp; nâng cao ý thức của người sử dụng đất, đảm bảo đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của tỉnh;

- Chỉnh trang đồng ruộng, phát huy tác dụng, hiệu quả của việc dồn thửa đổi ruộng, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn góp phần đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể xã, các thôn coi việc triển khai thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2017: có sự phân công phân nhiệm rõ ràng cụ thể, đồng thời phối hợp chặt chẽ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân thực hiện.

- Coi trọng công tác tuyên truyền vận động tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm. Trong đó vận động cán bộ, đảng viên, công chức, có liên quan đến vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp của xã gương mẫu trong quá trình tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật, của tỉnh, huyện và chỉ đạo của xã. Tập trung vận động các đối tượng vi phạm tự giải tỏa, tự giác chấp hành các biện pháp xử lý, nhằm giảm tổn kém, tiêu hao tiền của, công sức của Nhà nước và nhân dân.

- Tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm đồng loạt, nghiêm túc theo quy định của pháp luật và của tỉnh, huyện trên cơ sở lộ trình, cách làm phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương; xử lý, giải tỏa vi phạm tạo điều kiện tiến tới ổn định, phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi hiệu quả cao hơn; nâng cao thu nhập cho nông dân góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, công chức địa chính-xây dựng chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả trước, trong và sau xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp.

II. NỘI DUNG:

1. Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ; chuyển đổi đất nông nghiệp trái phép.

- Ông cán bộ công chức địa chính-xây dựng kết hợp với trưởng các thôn, bí thư các chi bộ kiểm tra, rà soát lại các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp; củng cố, hoàn thiện hồ sơ vi phạm, đảm bảo xác định chính xác, đầy đủ các đối tượng vi phạm đất nông nghiệp (cá nhân, hộ gia đình); xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm:

+ Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ (đối với những hộ chuyển đổi chưa được phê duyệt);

+ Phần diện tích nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ diện tích vượt quá quy định cho phép (đối với những hộ đã được phê duyệt và những hộ chưa được phê duyệt nhưng có hồ sơ xử lý vi phạm sau Nghị quyết số 41-NQ/HU ngày 08/4/2004 của BCH Đảng bộ huyện Phù Cừ).

+ Xử lý san lấp đối với hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi nhỏ lẻ, ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng trực tiếp đến việc sản xuất của các hộ liên kề và không có khả năng điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch nông nghiệp (chuyển đổi nhỏ lẻ chưa được phê duyệt có hồ sơ xử lý theo Nghị quyết 41-NQ/HU tái vi phạm).

- Tổ chức thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh và niêm yết danh sách:

+ Các hộ gia đình, cá nhân vi phạm xây dựng công trình trên đất nông nghiệp: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ (phần diện tích công trình xây dựng vi phạm). Lập danh sách niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân nắm được và giám sát việc xử lý giải tỏa của UBND xã, **thời gian xong trước ngày 31/3/2017.**

+ Các hộ gia đình, cá nhân vi phạm chuyển đổi đất nông nghiệp trái phép sau khi UBND xã đã rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM nhưng các hộ chuyển đổi nhỏ lẻ vẫn nằm ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp của các hộ liên kề, thì lập danh sách niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân biết và giám sát việc xử lý giải tỏa san lấp của UBND xã **thời gian xong trước ngày 15/4/2017.**

2. Trình tự các bước xử lý như sau:

+ **Bước 1:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan của pháp luật và của tỉnh, huyện về quản lý và sử dụng đất nông nghiệp (Luật Đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016) để nhân dân hiểu rõ các quy định của pháp luật, tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; đất nông nghiệp chuyển đổi trái phép (trong suốt thời gian thực hiện).

+ **Bước 2:** Tổ chức giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ vi phạm

trong thời điểm từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến 31/12/2016, đảm bảo **hoàn thành trước ngày 15/4/2017**.

+ **Bước 3:** Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ vi phạm trong thời điểm từ ngày 01/01/2015 ÷ 16/3/2016, đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/5/2017**.

+ **Bước 4:** Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ vi phạm trong thời điểm từ ngày 31/12/2014 trở về trước, đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/6/2017**.

+ **Bước 5:** Xử lý đối với diện tích chuyển đổi không hợp pháp **theo hướng dẫn tại mục 3.2 của Quyết định số 438/QĐ-UBND** ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên và **tại Mục 1, phần II của Kế hoạch này**; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/10/2017**.

3. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chuyển đổi và trong công tác quản lý đất đai:

Đảng ủy, HĐND, UBND xã chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra làm rõ trách nhiệm của tập thể, lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức vi phạm luật đất đai; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo quy định hiện hành; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/6/2017**.

4. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông thôn mới:

UBND xã rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM, trong đó bổ sung điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vùng sản xuất sau khi xử lý những diện tích chuyển đổi tự phát, gọn khu khoảnh, đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 438/QĐ- UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh, bổ sung vào quy hoạch. Thời gian hoàn thành **xong trước 30/4/2017**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đảng ủy: Xây dựng Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý, giải tỏa vi phạm của xã; chỉ đạo HĐND-UBND, UBKT Đảng ủy tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý cán bộ Đảng viên vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp.

2. Ủy ban MTTQ, các ngành đoàn thể: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đối với đoàn viên, hội viên của mình thực hiện kế hoạch giải tỏa, xử lý vi phạm.

3. UBND xã:

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp của UBND huyện, xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm của xã đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng thời gian theo kế hoạch.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã của huyện; Đoàn kiểm tra; Tổ tư vấn của huyện, các ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- UBND xã tổ chức triển khai thực hiện xử lý vi phạm đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật và của tỉnh, huyện đồng thời chịu trách nhiệm trước Đảng

ủy, UBND huyện về kết quả xử lý; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải thích và giải quyết kịp thời, triệt để các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp.

4. Ban chỉ đạo xã:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các thôn, các ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa vi phạm theo kế hoạch này của UBND xã.

- Thành viên Ban chỉ đạo xã, chủ động sắp xếp công việc và thời gian để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác triển khai thực hiện kế hoạch, tiến độ và kết quả xử lý vi phạm theo phân công Ban chỉ đạo.

5. Ban cưỡng chế giải tỏa: Căn cứ vào kế hoạch của UBND xã, các kế hoạch, văn bản hướng dẫn cấp trên lập kế hoạch cưỡng chế giải tỏa theo các bước đề ra trong kế hoạch đảm bảo đúng qui trình, qui định của pháp luật.

6. Tổ tuyên truyền: Căn cứ các qui định của pháp luật, qui định của Luật đất đai 2013, các văn bản hướng dẫn, các quyết định của tỉnh, của huyện, kế hoạch số 37 của UBND huyện, kế hoạch của UBND xã, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ về việc xử lý sai phạm và đồng tình ủng hộ.

7. Tổ giải quyết khiếu nại-tố cáo: Căn cứ vào các qui định của pháp luật, các văn bản của tỉnh, của huyện, kế hoạch của UBND xã tiếp nhận và kịp thời giải quyết các khiếu nại-tố cáo thuộc thẩm quyền theo đúng trình tự pháp luật.

8. Chủ tịch UBND xã, Công chức địa chính-xây dựng, địa chính-nông nghiệp:

- Là cơ quan thường trực giúp BCD tổng hợp báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND- Đảng ủy, tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCD, Ban cưỡng chế giải tỏa, Tổ Tư vấn pháp lý, tổ tuyên truyền, tổ giải quyết khiếu nại-tố cáo, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính, các ban ngành đoàn thể, trưởng, phó thôn, bí thư các chi bộ, trưởng các chi hội, đoàn thể.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên&Môi trường, Phòng NN&PTNT thẩm định trình UBND huyện phê duyệt chuyển đổi cho các hộ gia đình, cá nhân trong xã sau khi đã xử lý xong vi phạm và điều chỉnh bổ sung quy hoạch.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính- Kế hoạch huyện thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM (trong đó quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp), đồ án, đề án xây dựng NTM.

- Phối hợp các ngành đoàn thể, các thôn tham mưu UBND xã, BCD xã trình tự thủ tục xử lý vi phạm đất nông nghiệp; cung cấp hồ sơ quản lý đất nông nghiệp.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp& Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính- Kế hoạch huyện thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế

hoạch sử dụng đất nông nghiệp của xã; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM, đồ án, đề án xây dựng NTM.

9. Công chức địa chính-xây dựng; địa chính-nông nghiệp:

Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã trình tự xử lý đối với công trình xây dựng trên đất chuyển đổi, đất nông nghiệp; chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý chuyển đổi; quản lý quy hoạch, đồ án, đề án xây dựng NTM.

10. Văn phòng Đảng ủy:

Rà soát danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức vi phạm, hoặc có liên quan đến vi phạm đất nông nghiệp tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã quy trình, cách thức tiến hành xử lý.

11. Đài truyền thanh xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của xã; các văn bản quy định của pháp luật và của tỉnh, huyện về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

- Xây dựng chuyên mục về triển khai kế hoạch xử lý vi phạm tại xã; chỉ đạo phát thanh viên tiếp sóng đài truyền thanh huyện và thông tin tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch của xã.

12. Công an xã:

- Chủ động tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã, Ban cưỡng chế giải tỏa, hướng dẫn lực lượng Công an tăng cường nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã; chủ động xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Tòa án nhân dân huyện, Chi cục thi hành án dân sự huyện tham mưu UBND xã các văn bản hướng dẫn quy trình, trình tự pháp lý làm cơ sở để xã xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

13. Các ngành, đoàn thể, các thôn:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị liên quan, triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCĐ xã giao; bằng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên, nhân dân tự giác giải tỏa các vi phạm, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai.

14. Đề nghị: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách thôn các cấp ủy Đảng cùng vào cuộc quyết liệt nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp của xã.

15. Đề nghị Đảng ủy:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cán bộ, lãnh đạo quản lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những cán bộ, lãnh đạo quản lý thuộc Đảng ủy.

IV. CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ họp:

- Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ ngay sau khi kết thúc mỗi nội dung công việc theo kế hoạch này; tùy theo yêu cầu thực tế có thể họp bất thường khi cần thiết để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch và thảo luận, thống nhất những chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp khi được triệu tập; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau khi được Ban chỉ đạo thông qua.

- Họp tổng kết công tác chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp trong **tháng 11/2017**.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Cán bộ chuyên môn cùng các thôn tổng hợp báo cáo định kỳ vào chiều thứ 5 hàng tuần hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch về UBND và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND xã.

- Công chức địa chính-xây dựng xã hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện báo cáo về Ban chỉ đạo xã, UBND xã; chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ và các cuộc họp theo yêu cầu đột xuất.

UBND xã đề nghị: BCĐ xã, Ban cưỡng chế, Tổ tư vấn pháp lý, tổ tuyên truyền, tổ giải quyết khiếu nại-tổ cáo, các ngành đoàn thể, các thôn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Đảng ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Ban Chỉ đạo xã;
- Tổ tư vấn pháp lý;
- Đoàn kiểm tra;
- Các ngành đoàn thể;
- Trưởng các thôn;
- Bí thư các chi bộ;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MINH TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC -UBND

Minh Tiến, ngày 03 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

**Về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND
ngày 20 tháng 3 năm 2017 của UBND huyện**

Kính gửi:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Công văn số 167/CV-UBND ngày 31/3/2017 của UBND huyện Phù Cừ về việc báo cáo triển khai thực hiện Kế hoạch số 37 ngày 20/3/2017 của UBND huyện.

UBND xã xin báo cáo theo các nội dung cụ thể như sau:

1. Về việc thực hiện nội dung Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 20/3/2017.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 20/3/2017 của UBND huyện Phù Cừ. Đảng Ủy-HĐND-UBND-UBMTTQ xã đã họp bàn triển khai Kế hoạch thực hiện. Đạt kết quả như sau:

1.1. Đảng bộ

- Ngày 27/3/2017 Ban chấp hành Đảng ủy họp bàn nghị quyết chuyên đề về thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 20/3/2017 của UBND huyện Phù Cừ và ra Nghị quyết chuyên đề về chỉ đạo thực hiện và xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã.

1.2. UBND xã

- Ngày 27/3/2017 UBND xã tổ chức hội nghị quân dân chính triển khai thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 20/3/2017 của UBND huyện Phù Cừ, Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 27/3/2017 của UBND xã về chỉ đạo và xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai rà soát lại tất cả các hộ gia đình, cá nhân có các loại công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp tại địa bàn xã qua các mốc thời gian theo Kế hoạch số 37 của UBND huyện đảm bảo hạn chế thấp nhất sai sót khi tổ chức triển khai thực hiện.

2. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM.

- Ngày 03/4/2017 Đơn vị thực hiện công tác điều chỉnh quy hoạch NTM đã làm việc với UBND xã. Bước đầu rà soát các nội dung có liên quan, trọng tâm rà soát quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vùng sản xuất..Thời gian dự kiến hoàn thành vào cuối tháng 4 năm 2017.

Trên đây là nội dung báo cáo của UBND xã về việc thực hiện tiến độ các công việc theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 20/3/2017 của UBND huyện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ**

Số: /KH -UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phù Cù, ngày tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển
đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Xã ủy tại cuộc họp ngày 03/3/2017;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã;

Xét đề nghị của Liên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên- Môi trường tại Tờ trình số 01/TTr-Ln, ngày 13/3/2017,

UBND xã xây dựng kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại các xã, thị trấn trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Xử lý các trường hợp vi phạm chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất nông nghiệp sang mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp của cấp xã, hộ gia đình, cá nhân; đưa công tác quản lý đất nông nghiệp vào nề nếp nâng cao ý thức của người sử dụng đất, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của tỉnh;

- Điều chỉnh, sắp xếp lại chuyển đổi chỉnh trang đồng ruộng, phát huy tác dụng của dồn thửa đổi ruộng, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể từ xã đến cơ sở, đặc biệt là cơ sở xã, thị trấn coi việc triển khai thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm đất nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2017: Có sự phân công phân nhiệm rõ ràng cụ thể, đồng thời phối kết hợp chặt chẽ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân thực hiện.

- Coi trọng công tác tuyên truyền vận động tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm. Tập trung vận động các đối tượng vi phạm tự giải tỏa, tự giác chấp hành các biện pháp xử lý giảm tổn kém, tiêu hao tiền của công sức của Nhà nước và nhân dân.

- Tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm đồng loạt, nghiêm túc theo quy định của pháp luật và của tỉnh trên cơ sở lộ trình, cách làm phù hợp với từng địa phương; xử lý, giải tỏa vi phạm tạo điều kiện tiến tới ổn định, phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi hiệu quả cao hơn; nâng cao thu nhập cho nông dân góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả trước, trong và sau xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có liên quan đến vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp tại địa phương gương mẫu trong quá trình tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật, của tỉnh và chỉ đạo của xã.

II. NỘI DUNG:

1. Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ; chuyển đổi đất nông nghiệp trái phép.

- UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát lại các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp, hồ sơ vi phạm, đảm bảo xác định chính xác, đầy đủ các đối tượng vi phạm đất nông nghiệp (cá nhân, hộ gia đình); xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm:

+ Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ (đối với những hộ chuyển đổi chưa được phê duyệt);

+ Phần diện tích nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ diện tích vượt quá quy định cho phép (đối với những hộ đã được phê duyệt và những hộ chưa được phê duyệt nhưng có hồ sơ xử lý vi phạm sau Nghị quyết số 41-NQ/HU).

+ Xử lý san lấp đối với hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi nhỏ lẻ, ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng trực tiếp đến việc sản xuất của các hộ liền kề và không có khả năng điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch nông nghiệp (chuyển đổi nhỏ lẻ chưa được phê duyệt có hồ sơ xử lý theo Nghị quyết 41-NQ/HU tái vi phạm).

- Tổ chức thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh và niêm yết danh sách:

+ Các hộ gia đình, cá nhân vi phạm xây dựng công trình trên đất nông nghiệp: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ (phần diện tích công trình xây dựng vi phạm). Lập danh sách niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân nắm được và giám sát việc xử lý giải tỏa của UBND xã, thị trấn, **thời gian xong trước ngày 31/3/2017.**

+ Các hộ gia đình, cá nhân vi phạm chuyển đổi đất nông nghiệp trái phép sau khi các xã, thị trấn đã rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM (thị trấn Trần Cao xem xét bổ sung điều chỉnh quy hoạch đô thị), nhưng các hộ chuyển đổi nhỏ lẻ vẫn nằm ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp của các hộ liền kề, thì lập danh sách niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân nắm được và giám sát việc xử lý giải tỏa san lấp của UBND xã, thị trấn, **thời gian xong trước ngày 15/4/2017.**

2. Trình tự các bước xử lý như sau:

+ **Bước 1:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan của pháp luật và của tỉnh (Luật Đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ...) để nhân dân nắm được các quy định của pháp luật, tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; đất nông nghiệp chuyển đổi trái phép (trong suốt thời gian thực hiện).

+ **Bước 2:** Tập trung giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến 31/12/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 15/4/2017**(có 7/14 xã, thị trấn, với 65 hộ, diện tích 0,3ha), trung bình khoảng 46m²/hộ.

+ **Bước 3:** Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ từ ngày 01/01/2015 ÷ 16/3/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/5/2017**(có 13/14 xã, thị trấn, với 348 hộ, diện tích 1,2ha).

+ **Bước 4:** Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ (phần diện tích công trình xây dựng vi phạm) từ ngày 31/12/2014 trở về trước đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/6/2017**(có 14/14 xã, thị trấn, với 690 hộ, diện tích 3,7ha).

+ **Bước 5:** Xử lý đối với diện tích chuyển đổi không hợp pháp **theo hướng dẫn tại mục 3.2 của Quyết định số 438/QĐ-UBND** ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên và **tại Mục 1, phần II của Kế hoạch này**; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/10/2017**.

3. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chuyển đổi và trong công tác quản lý đất đai:

HĐND- UBND cấp xã chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra làm rõ trách nhiệm của tập thể, lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức cấp xã vi phạm luật đất đai; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo quy định hiện hành; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/6/2017**.

4. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch đô thị:

Các xã, thị trấn rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM (thị trấn Trần Cao xem xét bổ sung điều chỉnh quy hoạch đô thị) trong đó bổ sung điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vùng sản xuất sau khi xử lý những diện tích chuyển đổi tự phát, gọn khu khoảnh, đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 438/QĐ- UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh, bổ sung vào quy hoạch. Thời gian hoàn thành **xong trước 30/4/2017**; là cơ sở tiến hành các bước hợp lý hóa cho các hộ chuyển đổi ổn định sản xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đảng ủy các xã, thị trấn: Xây dựng Nghị quyết, chuyên đề lãnh đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý, giải tỏa vi phạm của xã; chỉ đạo HĐND-UBND, UBKT Đảng ủy tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý cán bộ Đảng viên vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp.

2. Ủy ban MTTQ, các ngành đoàn thể xã: Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động đối với đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện kế hoạch giải tỏa, xử lý vi phạm của xã, thị trấn.

3.UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp của UBND xã, các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm của đơn vị mình đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng thời gian theo kế hoạch của xã.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn; Đoàn kiểm tra; Tổ tư vấn của xã, các ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị mình.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện xử lý vi phạm đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật và của tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Xã ủy, UBND xã về kết quả xử lý; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải thích và giải quyết kịp thời, triệt để các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

4. Ban chỉ đạo xã:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa vi phạm theo kế hoạch của UBND xã.

- Thành viên Ban chỉ đạo xã, thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn chủ động sắp xếp công việc và thời gian để theo dõi triển khai thực hiện kế hoạch, tiến độ và kết quả xử lý vi phạm theo phân công Ban chỉ đạo.

5. Đoàn kiểm tra: Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch tại những xã phụ trách. Tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã kết quả thực hiện tại những xã phụ trách.

6. Tổ tư vấn pháp lý: Phối hợp với các ngành liên quan tư vấn cho Ban chỉ đạo, các xã, thị trấn các căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục xử lý vi phạm. Rà soát, kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm của các xã, thị trấn theo phân công tại Thông báo số 01/TB-TTVPL ngày 08/12/2016 của Tổ Tư vấn pháp lý.

7. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Là cơ quan thường trực giúp BCĐ tổng hợp báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND- UBND xã tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCĐ kiểm tra của xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCĐ xã, Tổ Tư vấn pháp lý, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn trong xã.

- Chủ trì phối hợp với các phòng Tài nguyên & Môi trường, Thống kê xã thẩm định trình phê duyệt chuyển đổi cho các xã, thị trấn sau khi đã xử lý xong vi và điều chỉnh bổ sung quy hoạch.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính- Kế hoạch xã thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM (trong đó quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp), đồ án, đề án xây dựng NTM.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Phối hợp các ngành có liên quan tham mưu UBND xã, BCD xã trình tự thủ tục xử lý vi phạm đất nông nghiệp; cung cấp hồ sơ quản lý đất nông nghiệp.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính- Kế hoạch xã thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp của các xã, thị trấn; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM, đồ án, đề án xây dựng NTM.

9. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã:

Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã trình tự xử lý đối với công trình xây dựng trên đất chuyển đổi, đất nông nghiệp; chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý chuyển đổi; quản lý quy hoạch, đồ án, đề án xây dựng NTM.

10. Phòng Nội vụ xã:

Rà soát danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức vi phạm, hoặc có liên quan đến vi phạm đất nông nghiệp tham mưu Xã ủy, UBND xã quy trình, cách thức tiến hành xử lý.

11. Đài truyền thanh xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của xã; các văn bản quy định của pháp luật và của tỉnh về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

- Xây dựng chuyên mục về triển khai kế hoạch xử lý vi phạm tại các xã, thị trấn; chỉ đạo đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp sóng đài truyền thanh xã để thông tin tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch của các xã, thị trấn.

12. Công an xã:

- Chủ động tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã chỉ đạo các xã, thị trấn và hướng dẫn lực lượng Công an địa phương tăng cường nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã, thị trấn; chủ động xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân xã, Tòa án nhân dân xã, Chi cục thi hành án dân sự xã tham mưu UBND xã văn bản hướng dẫn quy trình, trình tự pháp lý làm cơ sở để các xã, thị trấn xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

13. Các phòng, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCD giao; bằng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên tự giác giải tỏa các vi phạm, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai.

14. Các cơ quan gồm: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an xã, Chi Cục thi hành án dân sự xã:

Trên cơ sở kế hoạch chỉ đạo xử lý của xã, cùng thảo luận, thống nhất tham mưu văn bản hướng dẫn căn cứ pháp lý, quy trình, trình tự các bước thực hiện làm cơ sở pháp lý để các xã, thị trấn xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

15. Đề nghị: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cụm, Xã ủy viên phụ trách xã, thị trấn, các cấp ủy Đảng cùng vào cuộc quyết liệt nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

16. Đề nghị Xã ủy:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cán bộ, lãnh đạo quản lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những cán bộ, lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng Xã ủy.

IV. CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ họp:

- Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ ngay sau khi kết thúc mỗi nội dung công việc theo kế hoạch này; tùy theo yêu cầu thực tế có thể họp bất thường khi cần thiết để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch và thảo luận, thống nhất những chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp khi được triệu tập; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau khi được Ban chỉ đạo thông qua.

- Họp tổng kết công tác chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp trong **tháng 11/2017**.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo định kỳ vào chiều thứ 5 hàng tuần hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch về UBND xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã); kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Phòng Nông nghiệp & PTNT xã để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã.

- Phòng Nông nghiệp & PTNT xã hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện báo cáo về Ban chỉ đạo xã, UBND xã; chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ và các cuộc họp theo yêu cầu đột xuất.

UBND xã yêu cầu: BCD xã, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

- Thường trực Xã ủy (thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Xã ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Ban Chỉ đạo xã;
- Tổ tư vấn pháp lý;
- Đoàn kiểm tra;
- Các ngành đoàn thể;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Chuyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông báo số -TB/HU ngày /3/2017 của Ban Thường vụ Xã ủy về

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã;

Xét đề nghị của Liên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên- Môi trường tại Tờ trình số /TTr-Ln, ngày /3/2017,

UBND xã xây dựng kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại các xã, thị trấn trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Xử lý các trường hợp vi phạm chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất nông nghiệp sang mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp của cấp xã, hộ gia đình, cá nhân; đưa công tác quản lý đất nông nghiệp vào nề nếp nâng cao ý thức của người sử dụng đất, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của tỉnh;

- Điều chỉnh, sắp xếp lại chuyển đổi chỉnh trang đồng ruộng, phát huy tác dụng của đòn thừa đổi ruộng, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể từ xã đến cơ sở, đặc biệt là cơ sở xã, thị trấn coi việc triển khai thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm đất nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2017: Có sự phân công phân

nhiệm rõ ràng cụ thể, đồng thời phối kết hợp chặt chẽ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân thực hiện.

- Coi trọng công tác tuyên truyền vận động tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm. Tập trung vận động các đối tượng vi phạm tự giải tỏa, tự giác chấp hành các biện pháp xử lý giảm tổn kém, tiêu hao tiền của công sức của Nhà nước và nhân dân.

- Tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm đồng loạt, triệt để, công bằng, nghiêm túc minh theo quy định của pháp luật và của tỉnh trên cơ sở lộ trình, cách làm phù hợp với từng địa phương; xử lý, giải tỏa vi phạm tạo điều kiện tiến tới ổn định, phát triển sản xuất, chuyên đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi hiệu quả cao hơn; nâng cao thu nhập cho nông dân góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả trước, trong và sau xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có liên quan đến vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp tại địa phương gương mẫu trong quá trình tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật, của tỉnh và chỉ đạo của xã.

II. NỘI DUNG:

1. Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất không hợp pháp. Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ.

- UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát lại các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp, hồ sơ vi phạm, đảm bảo xác định chính xác, đầy đủ các đối tượng vi phạm đất nông nghiệp (cá nhân, hộ gia đình); xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm:

- + Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ.

- + Xử lý san lấp đối với hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi nhỏ lẻ, ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng đến việc sản xuất của các hộ liền kề và không có khả năng điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch nông nghiệp: chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, đào ao, vượt lập.

- Thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh và niêm yết danh sách các hộ gia đình cá nhân vi phạm xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp: Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân nắm được, tự giác giải tỏa và giám sát việc xử lý của UBND xã, thị trấn. Các xã, thị trấn nộp kế hoạch chi tiết về Ban chỉ đạo xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã), **thời gian xong trước ngày 31/3/2017**. Trình tự các bước xử lý như sau:

- + **Bước 1:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan của pháp luật và của tỉnh (Luật Đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày

21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ...) để nhân dân nắm được các quy định của pháp luật, tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; đất nông nghiệp chuyển đổi trái phép (trong suốt thời gian thực hiện).

+ Bước 2: Tập trung giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp xây dựng từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến 31/12/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 15/4/2017**(có 7/14 xã, thị trấn, với 65 hộ, diện tích 0,3ha, trung bình khoảng 46m²/hộ).

+ Bước 3: Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ ngày 01/01/2015÷ 16/3/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/5/2017**(có 13/14 xã, thị trấn, với 348 hộ, diện tích 1,2ha).

+ Bước 4: Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ ngày 31/12/2014 trở về trước đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/6/2017**(có 14/14 xã, thị trấn, với 690 hộ, diện tích 3,7ha).

+ Bước 5: Xử lý đối với diện tích chuyển đổi không hợp pháp **theo hướng dẫn tại mục 3.2 của Quyết định số 438/QĐ-UBND** ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/10/2017**.

2. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chuyển đổi và trong công tác quản lý đất đai:

HĐND- UBND cấp xã chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra làm rõ trách nhiệm của tập thể, lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức cấp xã vi phạm luật đất đai; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo quy định hiện hành; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/6/2017**.

3. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch đô thị:

Các xã, thị trấn rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM (thị trấn Trần Cao xem xét bổ sung điều chỉnh quy hoạch đô thị) trong đó bổ sung điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vùng sản xuất sau khi xử lý những diện tích chuyển đổi tự phát, gọn khu khoảnh, đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 438/QĐ- UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh, bổ sung vào quy hoạch tiến hành các bước hợp pháp hóa cho các hộ ổn định sản xuất; Thời gian hoàn thành **xong trước 30/4/2017**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đảng ủy các xã, thị trấn: Xây dựng Nghị quyết, chuyên đề lãnh đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý, giải tỏa vi phạm của xã.

2. Ủy ban MTTQ, các ngành đoàn thể xã: Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động đối với đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện kế hoạch giải tỏa, xử lý vi phạm của xã, thị trấn.

3.UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp của UBND xã, các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm của đơn vị mình đảm

bảo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng thời gian theo kế hoạch của xã.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn; Đoàn kiểm tra; Tổ tư vấn của xã, các ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị mình.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện xử lý vi phạm đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật và của tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Xã ủy, UBND xã về kết quả xử lý; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải thích và giải quyết kịp thời, triệt để các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

4. Ban chỉ đạo xã:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa vi phạm theo kế hoạch của UBND xã.

- Thành viên Ban chỉ đạo xã, thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn chủ động sắp xếp công việc và thời gian để theo dõi triển khai thực hiện kế hoạch, tiến độ và kết quả xử lý vi phạm theo phân công Ban chỉ đạo.

5. Đoàn kiểm tra: Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch tại những xã phụ trách. Tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã kết quả thực hiện tại những xã phụ trách.

6. Tổ tư vấn pháp lý: Tư vấn cho Ban chỉ đạo, các xã, thị trấn các căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục xử lý vi phạm. Rà soát, kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm của các xã, thị trấn theo phân công tại Thông báo số 01/TB-TTVPL ngày 08/12/2016 của Tổ Tư vấn pháp lý.

7. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Là cơ quan thường trực giúp BCD tổng hợp báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND- UBND xã tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCD kiểm tra của xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã, Tổ Tư vấn pháp lý, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn trong xã.

- Chủ trì phối hợp với các phòng Tài nguyên & Môi trường, Thống kê xã thẩm định trình phê duyệt chuyển đổi cho các xã, thị trấn sau khi đã xử lý xong vi và điều chỉnh bổ sung quy hoạch.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính- Kế hoạch xã thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM (trong đó quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp), đồ án, đề án xây dựng NTM.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Tham mưu UBND xã, BCD xã trình tự thủ tục xử lý vi phạm đất nông nghiệp; cung cấp hồ sơ quản lý đất nông nghiệp, tài liệu liên quan đến xử lý vi phạm.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính- Kế hoạch xã thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp của các xã, thị trấn; bổ sung quy hoạch NTM, đồ án, đề án xây dựng NTM.

- Phối hợp với các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế và Hạ tầng trong việc thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM.

9. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã: Tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã trình tự xử lý đối với công trình xây dựng trên đất chuyển đổi, đất nông nghiệp; chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý chuyển đổi tự phát.

10. Phòng Nội vụ xã: Rà soát danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức vi phạm có liên quan đến vi phạm đất nông nghiệp tham mưu UBND xã quy trình, cách thức tiến hành xử lý.

11. Đài truyền thanh xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của xã; các văn bản quy định của pháp luật và của tỉnh về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

- Xây dựng chuyên mục về triển khai kế hoạch xử lý vi phạm tại các xã, thị trấn; chỉ đạo đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp sóng đài truyền thanh xã để thông tin tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch của các xã, thị trấn.

12. Công an xã:

- Chủ động tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã chỉ đạo các xã, thị trấn và hướng dẫn lực lượng Công an địa phương tăng cường nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã, thị trấn; chủ động xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân xã, Tòa án nhân dân xã, Chi cục thi hành án dân sự xã tham mưu UBND xã văn bản hướng dẫn quy trình, trình tự pháp lý làm cơ sở để các xã, thị trấn xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

13. Các phòng, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCĐ giao; bằng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên tự giác giải tỏa các vi phạm, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai.

IV. CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ họp:

- Ban chỉ đạo tổ chức họp triển khai kế hoạch chỉ đạo giải tỏa, xử lý vi phạm của xã vào khoảng thời gian từ **06/3/2017 ÷ 08/3/2017**.

- Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ ngay sau khi kết thúc mỗi nội dung công việc theo kế hoạch này; tùy theo yêu cầu thực tế có thể họp bất thường khi cần thiết để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch và thảo luận, thống nhất những chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp khi được triệu tập; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau khi được Ban chỉ đạo thông qua.

- Hợp tổng kết công tác chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp trong **tháng 11/2017**.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo định kỳ vào chiều thứ 5 hàng tuần hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch về UBND xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã); kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Phòng Nông nghiệp & PTNT xã để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã.

- Phòng Nông nghiệp & PTNT xã là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp các văn bản, thông tin liên quan cho các thành viên Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra; hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện báo cáo về Ban chỉ đạo xã, UBND xã; chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ và các cuộc họp theo yêu cầu đột xuất.

V.ĐỀ NGHỊ:

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an xã, Chi Cục thi hành án dân sự xã: Viện kiểm sát nhân dân xã chủ trì phối hợp các ngành còn lại trên cơ sở kế hoạch chỉ đạo xử lý của xã, cùng thảo luận, thống nhất tham mưu văn bản hướng dẫn căn cứ pháp lý, quy trình, trình tự các bước thực hiện làm cơ sở pháp lý để các xã, thị trấn xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cụm, Xã ủy viên phụ trách xã, thị trấn, các cấp ủy Đảng cùng vào cuộc quyết liệt nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

- Các Ban xây dựng Đảng của xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu với Ban Thường vụ Xã ủy chỉ đạo cấp ủy Đảng cơ sở tổ chức tuyên truyền, vận động, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, đảng viên tự giác tháo dỡ các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; giải tỏa các vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp trái phép.

- Xã ủy, UBND xã chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cán bộ, lãnh đạo quản lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những cán bộ, lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng Xã ủy, UBND xã quản lý.

Việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp là một nhiệm vụ phức tạp, khối lượng công việc lớn vì vậy các xã, thị trấn, các ngành, đoàn thể coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2017. Việc triển khai thực hiện phải có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, UBND các xã, thị trấn,

các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND xã (*Qua phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã*) để được chỉ đạo, giải quyết.

UBND xã yêu cầu: BCĐ xã, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Xã ủy (thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Xã ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Ban Chỉ đạo xã;
- Tổ tư vấn pháp lý;
- Đoàn kiểm tra;
- Các ngành đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Chuyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ**

Số: /KH -UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phù Cù, ngày tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển
đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 36/HD-NN ngày 24/4/2015 của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Hưng Yên V/v triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã;

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 06/10/2016 của UBND xã, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

UBND xã xây dựng kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại các xã, thị trấn trên địa bàn xã như sau:

I. THỰC TRẠNG CHUYỂN ĐỔI ĐẤT NÔNG NGHIỆP, CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ VI PHẠM ĐẤT NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC XÃ, THỊ TRẤN.

Theo kết quả tổng hợp từ các Đoàn kiểm tra và báo cáo bổ sung của UBND các xã, thị trấn, đến hết ngày 31/12/2016, toàn xã có **4.888 hộ chuyển đổi = 955,67ha**, cụ thể:

- Chuyển đổi trong vùng quy hoạch được UBND xã ra quyết định phê duyệt là 343 hộ, tổng diện tích 137,73/134,1 ha được phê duyệt, vượt 3,63 ha;

- Chuyển đổi tự phát khi chưa được duyệt: 817,94 ha (*xã chuyển đổi nhiều là Minh Tân, Tiên Tiến, Tam Đa, Minh Tiến, Phan Sào Nam*).

- Loại hình chuyển đổi:

- + Cây hàng năm 68,15 ha;

- + Cây lâu năm 705,23 ha;

- + Nuôi trồng thủy sản 162,58 ha;

- + Chuồng trại chăn nuôi 14,43 ha;

- Các công trình xây dựng trên đất chuyển đổi, gồm:

- + Kho chứa thức ăn, lều lán, công trình phụ, diện tích 2,38 ha;

+ Nhà, nhà tạm, diện tích 2,9 ha.

- Thời điểm xây dựng các công trình trái phép trên đất nông nghiệp (nhà, nhà tạm, lều lán, kho, công trình phụ trợ): có **1103 hộ xây dựng**, diện tích 5,28 ha trong đó:

+ Giai đoạn từ 16/3/2016 ÷ 31/12/2016: **7/14 xã, thị trấn = 65 hộ, = 0,3 ha** (tại các xã Minh Tân: 28 hộ; Quang Hưng: 16 hộ; Nguyên Hòa: 9 hộ; Trần Cao: 05 hộ; Phan Sào Nam: 03 hộ; Minh Hoàng, Tống Phan: 02 hộ).

+ Giai đoạn từ 01/01/2015 ÷ 16/3/2016: **13/14 xã, thị trấn = 348 hộ = 1,2 ha** (Tiên Tiến: 90 hộ; Quang Hưng: 48 hộ; Minh Tân: 46 hộ; Minh Hoàng: 33 hộ; Tống Trân: 29 hộ; Tống Phan: 26 hộ; Nguyên Hòa: 19 hộ; Trần Cao, Minh Tiến, Nhật Quang: 13 hộ; Phan Sào Nam: 8 hộ; Đình Cao: 5 hộ; Tam Đa: 01 hộ).

+ Giai đoạn từ ngày 01/8/2008 ÷ 31/12/2014: **271 hộ = 1,6 ha.**

+ Giai đoạn sau ngày 05/6/2004 ÷ 01/8/2008: **232 hộ = 1,2 ha.**

+ Giai đoạn trước ngày 05/6/2004: **187 hộ = 0,9 ha.**

- Có **362/4888 hộ có đảng viên** (chiếm 7% số hộ) vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, trong đó: có 273/362 đảng viên vi phạm dưới hình thức đào ao và trồng cây lâu năm; **89/362 đảng viên xây dựng các công trình trái phép trên đất nông nghiệp**, thời điểm xây dựng vào nhiều đợt khác nhau, trong đó có **10 hộ đảng viên xây dựng năm 2016** (Quang Hưng 05 hộ, Minh Tân 03 hộ; Trần Cao 01 hộ, Nguyên Hòa 01 hộ); **27 hộ đảng viên xây dựng năm 2015** (Tiên Tiến 11 hộ; Minh Tân 6 hộ; Quang Hưng 3 hộ; Minh Hoàng 02 hộ; Tống Trân 02 hộ; Minh Tiến 02 hộ; Nguyên Hòa 01 hộ).

- Các xã, thị trấn đã lập 1664 biên bản, ban hành 279 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền nộp phạt 593 triệu đồng về Kho bạc Nhà nước xã.

- Kết quả kiểm tra cho thấy công tác lãnh đạo, quản lý đất đai hầu hết tại các xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức, một số cơ sở có dấu hiệu buông lỏng quản lý dẫn đến vi phạm tràn lan, không có biện pháp ngăn chặn kịp thời, không kiên quyết xử lý mặc dù UBND xã đã chỉ đạo trực tiếp như: xã Minh Tân, xã Tiên Tiến,...; hồ sơ quản lý đất đai chưa đầy đủ, chưa thực hiện theo các quy định của pháp luật; công tác quản lý đất đai và sử dụng đất đai không thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; sau thực hiện dồn thửa, đổi ruộng đất nông nghiệp các xã chưa quan tâm đến việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Cẩm mốt chi giới và quản lý mốc giới chưa được quan tâm thực hiện.

- Việc phát hiện và xử lý vi phạm đất đai còn hạn chế và chưa nghiêm theo quy định của pháp luật: Các biên bản lập còn mang tính hình thức, thiếu căn cứ để xử phạt; một số các quyết định xử phạt hành chính không được thực hiện theo quy định, trình tự hồ sơ xử lý vi phạm không đúng theo quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp của cấp xã, hộ gia đình, cá nhân; xử lý các trường hợp vi phạm chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất nông nghiệp sang mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; đưa công tác quản lý đất nông nghiệp vào nề nếp nâng cao ý thức của người sử dụng đất, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của tỉnh;

- Điều chỉnh, sắp xếp lại chuyển đổi chỉnh trang đồng ruộng, phát huy tác dụng của đòn thừa đổi ruộng, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể từ xã đến cơ sở, đặc biệt là cơ sở xã, thị trấn coi việc triển khai thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm đất nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2017: Có sự phân công phân nhiệm rõ ràng cụ thể, đồng thời phối kết hợp chặt chẽ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân thực hiện.

- Coi trọng công tác tuyên truyền vận động tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm. Tập trung vận động các đối tượng vi phạm tự giải tỏa, tự giác chấp hành các biện pháp xử lý giảm tổn kém, tiêu hao tiền của công sức của Nhà nước và nhân dân.

- Tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm đồng loạt, triệt để, công bằng, nghiêm minh theo quy định của pháp luật và của tỉnh trên cơ sở lộ trình, cách làm phù hợp với từng địa phương; xử lý, giải tỏa vi phạm tạo điều kiện tiến tới ổn định, phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi hiệu quả cao hơn; nâng cao thu nhập cho nông dân góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả trước, trong và sau xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có liên quan đến vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp tại địa phương gương mẫu trong quá trình tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật, của tỉnh và chỉ đạo của xã.

III. NỘI DUNG:

1. Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất không hợp pháp.

- UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát lại các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp, hồ sơ vi phạm, đảm bảo xác định chính xác, đầy đủ các đối tượng vi phạm đất nông nghiệp (cá nhân, hộ gia đình); xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm:

+ Nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho và các công trình phụ trợ.

+Xử lý san lấp đối với hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi nhỏ lẻ, ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng đến việc sản xuất của các hộ liền kề không có khả năng điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch nông nghiệp: chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, đào ao, vượt lập.

- Thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh và niêm yết danh sách các hộ gia đình cá nhân vi phạm tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân nắm được, tự giác giải tỏa và giám sát việc xử lý của UBND xã, thị trấn. Các xã, thị trấn nộp kế hoạch chi tiết về Ban chỉ đạo xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã), **thời gian xong trước ngày 31/3/2017**. Trình tự các bước xử lý như sau:

+ **Bước 1:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan của pháp luật và của tỉnh (Luật Đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ...) để nhân dân nắm được các quy định của pháp luật, tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; đất nông nghiệp chuyển đổi trái phép (trong suốt thời gian thực hiện).

+ **Bước 2:** Tập trung giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp xây dựng từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến 31/12/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 15/4/2017**(có 7/14 xã, thị trấn, với 65 hộ, diện tích 0,3ha, trung bình khoảng 46m²/hộ).

+ **Bước 3:** Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ ngày 01/01/2015÷ 16/3/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/5/2017**(có 13/14 xã, thị trấn, với 348 hộ, diện tích 1,2ha).

+ **Bước 4:** Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ ngày 31/12/2014 trở về trước đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/6/2017**(có 14/14 xã, thị trấn, với 690 hộ, diện tích 3,7ha).

+ **Bước 5:** Xử lý đối với diện tích chuyển đổi không hợp pháp **theo hướng dẫn tại mục 3.2 của Quyết định số 438/QĐ-UBND** ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/10/2017**.

2. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chuyển đổi và trong công tác quản lý đất đai:

- Xã ủy, UBND xã chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cán bộ lãnh đạo quản lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những cán bộ, lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng Xã ủy quản lý.

- Đảng ủy, UBND cấp xã: chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã vi phạm luật đất đai; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo quy định hiện hành; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/6/2017**.

3. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch đô thị:

Các xã, thị trấn rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM (thị trấn Trần Cao xem xét bổ sung điều chỉnh quy hoạch đô thị) trong đó bổ sung điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vùng sản xuất sau khi xử lý những diện tích chuyển đổi tự phát, gọn khu khoảnh, đủ điều kiện theo quy định

tại Quyết định số 438/QĐ- UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh, bổ sung vào quy hoạch tiến hành các bước hợp pháp hóa cho các hộ ổn định sản xuất; Thời gian hoàn thành **xong trước 30/4/2017**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đảng ủy các xã, thị trấn: Xây dựng Nghị quyết, chuyên đề lãnh đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý, giải tỏa vi phạm của xã.

2. Ủy ban MTTQ, các ngành đoàn thể xã: Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động đối với đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện kế hoạch giải tỏa, xử lý vi phạm của xã, thị trấn.

3. UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp của UBND xã, các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm của đơn vị mình đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng thời gian theo kế hoạch của xã.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn; Đoàn kiểm tra; Tổ tư vấn của xã, các ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị mình.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện xử lý vi phạm đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật và của tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Xã ủy, UBND xã về kết quả xử lý; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải thích và giải quyết kịp thời, triệt để các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

4. Ban chỉ đạo xã:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa vi phạm theo kế hoạch của UBND xã.

- Thành viên Ban chỉ đạo xã, thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn chủ động sắp xếp công việc và thời gian để theo dõi triển khai thực hiện kế hoạch, tiến độ và kết quả xử lý vi phạm theo phân công Ban chỉ đạo.

5. Đoàn kiểm tra: Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch tại những xã phụ trách. Tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã kết quả thực hiện tại những xã phụ trách.

6. Tổ tư vấn pháp lý: Tư vấn cho Ban chỉ đạo, các xã, thị trấn các căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục xử lý vi phạm. Rà soát, kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm của các xã, thị trấn theo phân của Tổ trưởng.

7. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Là cơ quan thường trực giúp BCD tổng hợp báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với Văn phòng UBND xã tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCD kiểm tra của xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã, Tổ Tư vấn pháp lý, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn trong xã.

- Chủ trì phối hợp với các phòng Tài nguyên & Môi trường, Thống kê xã thẩm định trình phê duyệt chuyển đổi cho các xã, thị trấn sau khi đã xử lý xong vi và điều chỉnh bổ sung quy hoạch.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng xã thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM (trong đó quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp) bao gồm cả những vùng chuyển đổi tự phát sau xử lý.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã căn cứ, trình tự thủ tục xử lý vi phạm đất nông nghiệp.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp của các xã, thị trấn; tổng hợp trình UBND xã.

- Phối hợp với các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế và Hạ tầng trong việc thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM.

9. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã: Tham mưu UBND xã, Ban chỉ đạo xã trình tự xử lý đối với công trình xây dựng trên đất chuyển đổi, đất nông nghiệp; chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý chuyển đổi tự phát.

10. Phòng Nội vụ xã: Rà soát danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức vi phạm có liên quan đến vi phạm đất nông nghiệp tham mưu UBND xã quy trình, cách thức tiến hành xử lý.

11. Đài truyền thanh xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của xã; các văn bản quy định của pháp luật và của tỉnh về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

- Xây dựng chuyên mục về triển khai kế hoạch xử lý vi phạm tại các xã, thị trấn; chỉ đạo đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp sóng đài truyền thanh xã để thông tin tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch của các xã, thị trấn.

12. Công an xã:

- Chủ động tham mưu với Ban chỉ đạo xã, các xã, thị trấn và hướng dẫn lực lượng Công an địa phương tăng cường nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã, thị trấn; chủ động xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân xã, Tòa án nhân dân xã tham mưu UBND xã văn bản hướng dẫn quy trình, trình tự pháp lý làm cơ sở để các xã, thị trấn xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

13. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an xã, Chi Cục thi hành án dân sự xã:

Viện kiểm sát nhân dân xã chủ trì phối hợp Công an xã, Tòa án xã, Chi cục thi hành án dân sự xã trên cơ sở kế hoạch chỉ đạo xử lý của xã, cùng thảo luận, thống nhất tham mưu văn bản hướng dẫn căn cứ pháp lý, quy trình, trình tự các bước thực hiện làm cơ sở pháp lý để các xã, thị trấn xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp.

14. Các phòng, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCĐ giao; bằng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên tự giác giải tỏa các vi phạm, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai.

V. CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ họp:

- Ban chỉ đạo tổ chức họp triển khai kế hoạch chỉ đạo giải tỏa, xử lý vi phạm của xã vào khoảng thời gian từ **06/3/2017÷08/3/2017**.

- Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ ngay sau khi kết thúc mỗi nội dung công việc theo kế hoạch này; tùy theo yêu cầu thực tế có thể họp bất thường khi cần thiết để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch và thảo luận, thống nhất những chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp khi được triệu tập; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau khi được Ban chỉ đạo thông qua.

- Họp tổng kết công tác chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp trong **tháng 11/2017**.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo định kỳ vào chiều thứ 5 hàng tuần hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch về UBND xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã); kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Phòng Nông nghiệp & PTNT xã để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã.

- Phòng Nông nghiệp & PTNT xã là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp các văn bản, thông tin liên quan cho các thành viên Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra; hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện báo cáo về Ban chỉ đạo xã, UBND xã; chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ và các cuộc họp theo yêu cầu đột xuất.

VI. ĐỀ NGHỊ:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cụm, Xã ủy viên phụ trách xã, thị trấn, các cấp ủy Đảng cùng vào cuộc quyết liệt nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

- Các Ban xây dựng Đảng của xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu với Ban Thường vụ Xã ủy chỉ đạo cấp ủy Đảng cơ sở tổ chức tuyên truyền, vận động, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, đảng viên tự giác tháo dỡ các công

trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; giải tỏa các vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp trái phép.

Việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp là một nhiệm vụ phức tạp, khối lượng công việc lớn vì vậy các xã, thị trấn, các ngành, đoàn thể coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2017. Việc triển khai thực hiện phải có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND xã (*Qua phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã*) để được chỉ đạo, giải quyết.

UBND xã yêu cầu: BCĐ xã, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Xã ủy (thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Xã ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Ban Chỉ đạo xã;
- Tổ tư vấn pháp lý;
- Đoàn kiểm tra;
- Các ngành đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Chuyên

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ

Số: /KH -UBND

Dự Thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phù Cù, ngày tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Thông tư số 16/2010/TT-BTNMT ngày 26/8/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 36/HD-NN ngày 24/4/2015 của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Hưng Yên V/v triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã;

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 06/10/2016 của UBND xã, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

UBND xã xây dựng kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi trái phép mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại các xã, thị trấn trên địa bàn xã như sau:

I. THỰC TRẠNG CHUYỂN ĐỔI ĐẤT NÔNG NGHIỆP, CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ VI PHẠM ĐẤT NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC XÃ, THỊ TRẤN.

1. Thực trạng chuyển đổi tại các xã, thị trấn trên địa bàn xã:

Theo kết quả tổng hợp từ các Đoàn kiểm tra và báo cáo bổ sung của UBND các xã, thị trấn, đến hết ngày 31/12/2016, toàn xã có **4.888 hộ chuyển đổi = 955,67ha**; trong đó chuyển đổi trong vùng quy hoạch được UBND xã ra quyết định

phê duyệt là 343 hộ, tổng diện tích 137,73/134,1 ha được phê duyệt, vượt 3,63 ha; còn lại 817,94 ha chuyển đổi tự phát khi chưa được duyệt(xã chuyển đổi nhiều là Minh Tân, Tiên Tiến, Tam Đa, Minh Tiến, Phan Sào Nam), trong đó diện tích chuyển đổi từ đất lúa sang trồng cây hàng năm: 68,15 ha; cây lâu năm: 705,23 ha; nuôi trồng thủy sản: 162,58 ha; chuồng trại chăn nuôi diện tích: 14,43 ha; kho chứa thức ăn, lều lán, công trình phụ: diện tích 2,38 ha; nhà, nhà tạm: diện tích: 2,9 ha.

Có **1103 hộ xây dựng** các công trình trái phép trên đất nông nghiệp (nhà, nhà tạm, lều lán, kho, công trình phụ trợ), diện tích 5,28 ha trong đó:

+ Giai đoạn từ 16/3/2016 ÷ 31/12/2016: **7/14 xã, thị trấn = 65 hộ, = 0,3 ha**(tại các xã Minh Tân: 28 hộ; Quang Hưng: 16 hộ; Nguyên Hòa: 9 hộ; Trần Cao: 05 hộ; Phan Sào Nam: 03 hộ; Minh Hoàng, Tống Phan: 02 hộ).

+ Giai đoạn từ 01/01/2015 ÷ 16/3/2016: **13/14 xã, thị trấn = 348 hộ = 1,2 ha**(Tiên Tiến: 90 hộ; Quang Hưng: 48 hộ; Minh Tân: 46 hộ; Minh Hoàng: 33 hộ; Tống Trân: 29 hộ; Tống Phan: 26 hộ; Nguyên Hòa: 19 hộ; Trần Cao, Minh Tiến, Nhật Quang: 13 hộ; Phan Sào Nam: 8 hộ; Đình Cao: 5 hộ; Tam Đa: 01 hộ).

+ Giai đoạn từ ngày 01/8/2008 ÷ 31/12/2014: **271 hộ = 1,6 ha.**

+ Giai đoạn sau ngày 05/6/2004 ÷ 01/8/2008: **232 hộ = 1,2 ha.**

+ Giai đoạn trước ngày 05/6/2004: **187 hộ = 0,9 ha.**

2. Công tác quản lý, xử lý vi phạm đất nông nghiệp tại các xã, thị trấn:

- Toàn xã có 4.888 hộ chuyển đổi, trong đó: có 343 hộ chuyển đổi được UBND xã ra quyết định phê duyệt, chiếm 7%; chuyển đổi chưa được phê duyệt là 4.545 hộ, chiếm 93%; có **362/4888 hộ có đảng viên** (chiếm 7% số hộ) vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, trong đó: có 273/362 đảng viên vi phạm dưới hình thức đào ao và trồng cây lâu năm; **89/362 đảng viên xây dựng các công trình trái phép trên đất nông nghiệp**, thời điểm xây dựng vào nhiều đợt khác nhau, trong đó có **10 hộ đảng viên xây dựng năm 2016**(Quang Hưng 05 hộ, Minh Tân 03 hộ; Trần Cao 01 hộ, Nguyên Hòa 01 hộ); **27 hộ đảng viên xây dựng năm 2015**(Tiên Tiến 11 hộ; Minh Tân 6 hộ; Quang Hưng 3 hộ; Minh Hoàng 02 hộ; Tống Trân 02 hộ; Minh Tiến 02 hộ; Nguyên Hòa 01 hộ).

- Các xã, thị trấn đã lập 1664 biên bản, ban hành 279 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền nộp phạt 593 triệu đồng về Kho bạc Nhà nước xã.

- Kết quả kiểm tra cho thấy công tác lãnh đạo, quản lý đất đai hầu hết tại các xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức, một số cơ sở có dấu hiệu buông lỏng quản lý dẫn đến vi phạm tràn lan, không có biện pháp ngăn chặn kịp thời, không kiên quyết xử lý mặc dù UBND xã đã chỉ đạo trực tiếp như: xã Minh Tân, xã Tiên Tiến, ...: Hồ sơ quản lý đất đai chưa đầy đủ, chưa thực hiện theo các quy định của pháp luật; công tác quản lý đất đai và sử dụng đất đai không thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; sau thực hiện dồn thửa, đổi ruộng đất nông nghiệp các xã chưa quan tâm đến việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Cấm mốc chỉ giới và quản lý mốc giới chưa được quan tâm thực hiện.

- Việc phát hiện và xử lý vi phạm đất đai còn hạn chế và chưa nghiêm theo quy định của pháp luật: Các biên bản lập còn mang tính hình thức, thiếu căn cứ để xử phạt; một số các quyết định xử phạt hành chính không được thực hiện theo quy định, trình tự hồ sơ xử lý vi phạm không đúng theo quy định của pháp luật.

II. KẾ HOẠCH XỬ LÝ VI PHẠM.

1. Mục đích:

- Chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp của cấp xã, hộ gia đình, cá nhân; xử lý các trường hợp vi phạm chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất nông nghiệp sang mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; đưa công tác quản lý đất nông nghiệp vào nề nếp nâng cao ý thức của người sử dụng đất, sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của tỉnh;

- Điều chỉnh, sắp xếp lại chuyển đổi chỉnh trang đồng ruộng, phát huy tác dụng của đồn thửa đổi ruộng, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể từ xã đến cơ sở, đặc biệt là cơ sở xã, thị trấn coi việc triển khai thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm đất nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2017: Có sự phân công phân nhiệm rõ ràng cụ thể, đồng thời phối kết hợp chặt chẽ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân thực hiện.

- Coi trọng công tác tuyên truyền vận động tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận cao, đoàn kết thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch xử lý vi phạm. Tập trung vận động các đối tượng vi phạm tự giải tỏa, tự giác chấp hành các biện pháp xử lý giảm tổn kém tiêu hao tiền của công sức của Nhà nước và nhân dân.

- Tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm đồng loạt, triệt để, công bằng, nghiêm minh theo quy định của pháp luật và của tỉnh trên cơ sở lộ trình, cách làm phù hợp với từng địa phương. đảm bảo nghiêm minh của pháp luật, công bằng xã hội, đồng thời giữ vững an ninh trật tự địa phương; xử lý, giải tỏa vi phạm tạo điều kiện tiến tới ổn định, phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi hiệu quả cao hơn; nâng cao thu nhập cho nông dân góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả trước, trong và sau xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có liên quan đến vi phạm quản lý, sử dụng đất nông nghiệp tại địa phương gương mẫu trong quá trình tổ chức xử lý, giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật, của tỉnh và chỉ đạo của xã.

3. Nội dung:

3.1. Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất không hợp pháp.

- UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát lại các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp, hồ sơ vi phạm, đảm bảo xác định chính xác, đầy đủ các đối tượng vi phạm đất nông nghiệp (cá nhân, hộ gia đình); xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp gồm:

+ **Nhà, nhà tạm, lều lán và các công trình phụ trợ**; xử lý san lấp đối với hộ gia đình, cá nhân chuyên đổi nhỏ lẻ, ngoài vùng quy hoạch ảnh hưởng đến việc sản xuất của các hộ liên kề, ... gồm: chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, đào ao, vượt lập.

+ Thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh và niêm yết danh sách các hộ gia đình cá nhân vi phạm tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn để nhân dân nắm được, tự giác giải tỏa và giám sát việc xử lý của UBND xã. Các xã, thị trấn nộp kế hoạch chi tiết về Ban chỉ đạo xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã), **thời gian xong trước ngày 15/3/2017**. Trình tự các bước xử lý như sau:

+ Bước 1: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan của pháp luật và của tỉnh (Luật Đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ...) để nhân dân nắm được các quy định của pháp luật, tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất hành lang giao thông, hành lang công trình thủy lợi; đất nông nghiệp chuyển đổi trái phép.

+ Bước 2: Tập trung giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp xây dựng từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến 31/12/2016 đảm bảo **hoàn thành trước ngày 31/3/2017** (có 7/14 xã, thị trấn).

+ Bước 3: Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ ngày 01/01/2015 ÷ 16/3/2016, gồm: **nhà, nhà tạm, lều lán và các công trình phụ trợ của 348 hộ = 1,2 ha** đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/6/2017** (có 13/14 xã, thị trấn).

+ Bước 4: Giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ ngày 31/12/2014 trở về trước, gồm: **nhà, nhà tạm, lều lán và các công trình phụ trợ của 690 hộ = 3,7 ha**, đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/9/2017** (có 14/14 xã, thị trấn).

+ Bước 5: Xử lý đối với diện tích chuyển đổi không hợp pháp **theo hướng dẫn tại mục 3.2 của Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên**; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/10/2017**.

3.2. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức trong công tác quản lý đất đai:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và của tỉnh:

- Xã ủy, UBND xã chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cán bộ lãnh đạo quản lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những cán bộ, lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng Xã ủy quản lý.

- Đảng ủy, UBND cấp xã: chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã vi phạm luật đất đai; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo quy định hiện hành; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/11/2017**.

3.3. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch đô thị:

Các xã, thị trấn rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM (thị trấn Trần Cao xem xét bổ sung điều chỉnh quy hoạch đô thị) trong đó bổ sung điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vùng sản xuất sau khi xử lý những diện tích chuyên đổi tự phát, gọn khu khoảnh, đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 438/QĐ- UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh, bổ sung vào quy hoạch tiến hành các bước hợp pháp hóa cho các hộ ổn định sản xuất; Thời gian hoàn thành **xong trước 30/4/2017**.

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. Đảng ủy các xã, thị trấn: Xây dựng Nghị quyết, chuyên đề lãnh đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức thực hiện kế hoạch chỉ đạo xử lý, giải tỏa vi phạm của xã.

4.2. Ủy ban MTTQ, các ngành đoàn thể xã: Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động đối với đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện kế hoạch giải tỏa, xử lý vi phạm của xã, thị trấn.

4.3. UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp của UBND xã, các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm của đơn vị mình đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung và đúng thời gian theo kế hoạch của xã.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn; Đoàn kiểm tra; Tổ tư vấn của xã, các ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị mình.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện xử lý vi phạm đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật và của tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Xã ủy, UBND xã về kết quả xử lý; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải thích và giải quyết kịp thời, triệt để các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

4.4. Ban chỉ đạo xã:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết xử lý, giải tỏa vi phạm theo kế hoạch của UBND xã.

- Thành viên Ban chỉ đạo xã, thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã, thị trấn chủ động sắp xếp công việc và thời gian để theo dõi triển khai thực hiện kế hoạch, tiến độ và kết quả xử lý vi phạm theo phân công Ban chỉ đạo.

4.5. Đoàn kiểm tra: Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch tại những xã phụ trách. Tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã kết quả thực hiện tại những xã phụ trách.

4.6. Tổ tư vấn pháp lý: Tư vấn cho Ban chỉ đạo, các xã, thị trấn các căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục xử lý vi phạm. Rà soát, kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm của các xã, thị trấn theo phân của Tổ trưởng.

4.7. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Là cơ quan thường trực giúp BCD tổng hợp báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với Văn phòng UBND xã tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCD kiểm tra của xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã, Tổ Tư vấn pháp lý, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn trong xã.

- Chủ trì phối hợp với các phòng Tài nguyên & Môi trường, Thống kê xã thẩm định trình phê duyệt chuyển đổi cho các xã, thị trấn sau khi đã xử lý xong chuyển đổi.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng xã thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM (trong đó quy hoạch nông nghiệp, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp) bao gồm cả những vùng chuyển đổi tự phát sau xử lý.

4.8. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp của các xã, thị trấn; tổng hợp trình UBND xã.

- Phối hợp với các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế và Hạ tầng trong việc thẩm định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM.

4.9. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã: Chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý chuyển đổi tự phát.

4.10. Đài truyền thanh xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch chỉ đạo xử lý vi phạm của xã; các văn bản quy định của pháp luật và của tỉnh về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

- Xây dựng chuyên mục về triển khai kế hoạch xử lý vi phạm tại các xã, thị trấn; chỉ đạo đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp sóng đài truyền thanh xã để thông tin tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch của các xã, thị trấn.

4.11. Công an xã: Chỉ đạo các đội nghiệp vụ Công an xã chủ động phối hợp với Ban chỉ đạo xã, các xã, thị trấn và hướng dẫn lực lượng Công an địa phương

tăng cường nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã, thị trấn; chủ động xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

4.12. Các phòng, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCD giao; bằng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên tự giác giải tỏa các vi phạm, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai.

5. Chế độ họp, thông tin, báo cáo:

5.1. Chế độ họp:

- Ban chỉ đạo tổ chức họp triển khai kế hoạch chỉ đạo giải tỏa, xử lý vi phạm của xã vào ngày **06/3/2017**.

- Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ ngay sau khi kết thúc mỗi nội dung công việc theo kế hoạch này; tùy theo yêu cầu thực tế có thể họp bất thường khi cần thiết để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch và thảo luận, thống nhất những chủ trương, biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp khi được triệu tập; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau khi được Ban chỉ đạo thông qua.

- Họp tổng kết công tác chỉ đạo xử lý vi phạm đất nông nghiệp trong **tháng 11/2017**.

5.2. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo định kỳ vào chiều thứ 5 hàng tuần hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch về UBND xã (Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xã); kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Phòng Nông nghiệp & PTNT xã để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo xã, UBND xã.

- Phòng Nông nghiệp & PTNT xã là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp các văn bản, thông tin liên quan cho các thành viên Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra; hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện báo cáo về Ban chỉ đạo xã, UBND xã; chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ và các cuộc họp theo yêu cầu đột xuất.

6.Đề nghị:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cụm, Xã ủy viên phụ trách xã, thị trấn, các cấp ủy Đảng cùng vào cuộc quyết liệt nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

- Các Ban xây dựng Đảng của xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu với Ban Thường vụ Xã ủy chỉ đạo cấp ủy Đảng cơ sở tổ chức tuyên truyền, vận động, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, đảng viên tự giác tháo dỡ các công

trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; giải tỏa các vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp trái phép.

Việc xử lý vi phạm đất nông nghiệp là một nhiệm vụ phức tạp, khối lượng công việc lớn vì vậy các xã, thị trấn, các ngành, đoàn thể coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2017. Việc triển khai thực hiện phải có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND xã (*Qua phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã*) để được chỉ đạo, giải quyết.

UBND xã yêu cầu: BCĐ xã, Đoàn kiểm tra, Tổ tư vấn pháp lý, các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên.

Nơi nhận:

- Thường trực Xã ủy (thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Xã ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Ban Chỉ đạo xã;
- Tổ tư vấn pháp lý;
- Đoàn kiểm tra;
- Các ngành đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

Trần Minh Hải

+ Bước 4: Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất hàng lang an toàn giao thông, hành lang công trình thủy lợi xây dựng từ ngày từ 31/12/2014 trở về trước; thời gian hoàn thành **xong trước ngày 30/9/2017**.

+ Bước 3: Đối với xã, thị trấn không có công trình xây dựng thuộc giai đoạn từ ngày 16/3/2016 đến nay thì xử lý các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất hàng lang an toàn giao thông, hành lang công trình thủy lợi xây dựng từ ngày 01/01/2015 đến trước ngày 16/3/2016 và giai đoạn còn lại, đảm bảo **hoàn thành trước ngày 30/6/2017**.

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo Đảng ủy, HĐND xã để có sự lãnh đạo cao nhất, chỉ đạo quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn nhằm nắm được chủ trương, kế hoạch chỉ đạo của xã; đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan của pháp luật và của tỉnh (Luật Đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ...) để nhân dân nắm được các quy định của pháp luật, tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất hàng lang giao thông, hành lang công trình thủy lợi; đất nông nghiệp chuyển đổi trái phép.

ngay sau khi các xã, thị trấn kết thúc việc xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất HLATGT, HLTL xây dựng từ ngày 16/3/2016.

- Bước 1: Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp của các hộ xây dựng từ 16/3/2016 ÷ 31/12/2016; thời gian hoàn thành việc xử lý, giải tỏa xong trong Quý II/ năm 2017.

- Bước 2: Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp của các hộ xây dựng từ 31/12/2014 trở về trước; xử lý, giải tỏa xong trong Quý II/ năm 2017.

3. Nội dung:

3.1. Xử lý, giải tỏa vi phạm đất nông nghiệp: Tập trung vào xử lý, giải tỏa vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa; đất chuyển đổi cây trồng vật nuôi; đất giao thông, thủy lợi (chuyển đổi từ đất lúa sang đất trồng cây lâu năm; đào ao, xây ao; chuồng trại); xây dựng công trình trên đất chuyển đổi như: nhà, nhà tạm, lều lán, nhà kho...).

3.2. Xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm đất nông nghiệp; vi phạm trong công tác quản lý đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

3.3. Rà soát bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch nông nghiệp theo chương trình MTQG xây dựng NTM, quy hoạch đô thị sau khi xử lý những diện tích tự chuyển đổi.

4. Kế hoạch cụ thể:

4.1. Xây dựng và triển khai kế hoạch xử lý, giải tỏa vi phạm:

UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát, xác định chính xác đầy đủ đối tượng vi phạm; thiết lập hồ sơ vi phạm đầy đủ theo quy định của pháp luật và quy định của tỉnh làm cơ sở để xử lý vi phạm và công khai danh sách các hộ vi phạm tại trụ sở UBND xã, thị trấn, tại Nhà văn hóa các thôn; xây dựng và triển khai kế hoạch xử lý vi phạm theo các bước sau:

- Bước 1: Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp (nhà, lều lán, nhà kho, các công trình phụ trợ) của các hộ xây dựng từ 16/3/2016 ÷ 31/12/2016; thời gian hoàn thành việc xử lý, giải tỏa xong trong Quý II/ năm 2017.

- Bước 2: Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp (nhà, lều lán, nhà kho, các công trình phụ trợ) của các hộ xây dựng từ 31/12/2014 trở về trước; xử lý, giải tỏa xong trong Quý II/ năm 2017.

- Bước 3: Xử lý, giải tỏa các diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất trái phép của các đối tượng vi phạm từ tháng 7/2004 đến nay. Xử lý, giải tỏa xong trước ngày 31/12/2017.

4.2. Xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức trong công tác quản lý đất đai:

Căn cứ vào hồ sơ quản lý đất đai; tính chất, mức độ vi phạm và kết quả xử lý vi phạm luật đất đai:

- Xã ủy, UBND xã chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra xử lý cán bộ lãnh đạo quản lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với những cán bộ, lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng Xã ủy quản lý.

- Đảng ủy, UBND cấp xã: chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã vi phạm luật đất đai; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo quy định hiện hành. Thời gian hoàn thành trong quý IV/năm 2017.

4.3. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch đô thị:

Các xã, thị trấn rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch NTM (thị trấn Trần Cao xem xét bổ sung điều chỉnh quy hoạch đô thị) trong đó có rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nông nghiệp làm cơ sở để xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng, vật nuôi trên đất lúa; đồng thời xử lý đối với diện tích chuyển đổi không hợp pháp **theo mục 3.2 của Quyết định số 438/QĐ-UBND** ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên.

Thời gian hoàn thành việc rà soát quy hoạch trong quý II/2017; hoàn thành việc xử lý vi phạm theo bước 3 tại kế hoạch này.

5

sử dụng đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất nông nghiệp, quy hoạch kết cấu hạ tầng cấp xã theo tiêu chí NTM và đô thị văn minh:

các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp theo các mốc thời gian còn lại từ năm 2004 đến 31/12/2014 và vi phạm đất nông nghiệp.

Tập trung xử lý các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp xây dựng từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến nay đảm bảo hoàn thành trước ngày 31/3/2017

2. Yêu cầu:

- Xử lý, giải tỏa chuyển đổi đất nông nghiệp theo Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh và các văn bản của pháp luật có liên quan (Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai)

- Việc xử lý, giải tỏa chuyển đổi phải kiên quyết, dứt điểm, triệt để và theo lộ trình. Trước tiên tập trung xử lý những công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp (nhà, nhà tạm, lều lán, kho) nằm trong khu vực chuyển đổi nhỏ lẻ, không gọn khu, gọn khoảnh và nằm ngoài quy hoạch.

- Các thành viên Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra, Tổ Tư vấn pháp lý giúp việc Ban chỉ đạo xã tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, kiểm tra giám sát, tư vấn việc xử lý chuyển đổi.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và của tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả xử lý.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, các Đoàn thể tập trung tuyên truyền vận động các hộ vi phạm đất nông nghiệp tự giác, chủ động giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất hành lang giao thông, hành lang công trình thủy lợi.

1. Cấp xã, thị trấn.

- Tổ chức rà soát, phân loại điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất nông nghiệp, quy hoạch kết cấu hạ tầng cấp xã theo tiêu chí NTM và đô thị văn minh.

- Thiết lập hồ sơ vi phạm đầy đủ theo quy định của pháp luật và quy định của tỉnh làm cơ sở để xử lý vi phạm và công khai danh sách các hộ vi phạm tại trụ sở UBND xã, thị trấn, tại Nhà văn hóa các thôn.

Thứ tự ưu tiên xử lý như sau:

- Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp theo các bước như sau:

- + Bước 1: Tập trung xử lý các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp xây dựng từ ngày 16/3/2016 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chỉ thị số 02) đến nay đảm bảo hoàn thành trước ngày 31/3/2017.

- + Bước 2: Đối với xã, thị trấn không có công trình xây dựng thuộc giai đoạn từ ngày 16/3/2016 đến nay thì xử lý các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp xây dựng từ ngày 01/01/2015 đến trước ngày 16/3/2016; và các vi phạm đất nông nghiệp.

- + Bước 3: Xử lý, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp theo các mốc thời gian còn lại từ năm 2004 đến 31/12/2014 và vi phạm đất nông nghiệp.

- Tổ chức rà soát, thống kê chính xác các hộ xây dựng công trình trên đất nông nghiệp (gồm kho, lều lán, nhà trông coi) theo từng giai đoạn; tổng hợp báo cáo Đoàn kiểm tra.

- Tuyên truyền vận động các hộ tự giác tháo dỡ các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, đất hành lang giao thông, đất hành lang thủy lợi.

- Tổ chức xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Các trường hợp vi phạm vượt thẩm quyền báo cáo về cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất nông nghiệp, quy hoạch kết cấu hạ tầng cấp xã theo tiêu chí NTM và đô thị văn minh.

2. UBND xã, Ban chỉ đạo xã:

- Ban chỉ đạo xã tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn xử lý vi phạm và kiểm tra công tác xử lý vi phạm.

- Các Đoàn kiểm tra tiếp tục kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả xử lý vi phạm ở các xã, thị trấn được phân công kiểm tra.

- Ban chỉ đạo xây dựng NTM của xã hướng dẫn các xã rà soát bổ sung quy hoạch NTM trong đó tập trung vào quy hoạch chi tiết ngành nông nghiệp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA:

1. Phạm vi kiểm tra: Tại 14 xã, thị trấn trên địa bàn xã.

2. Đối tượng kiểm tra:

- Chủ tịch UBND xã, thị trấn; cán bộ chuyên môn của xã, thị trấn trong công tác quản lý và xử lý vi phạm đất nông nghiệp.

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật đất nông nghiệp.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Kiểm tra công tác quản lý, triển khai thực hiện Luật Đất đai 2013 và các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh, xã về đất nông nghiệp:

- Quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp của các xã, thị trấn; công tác rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp hàng năm.

- Quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất nông nghiệp; đất trồng lúa kém hiệu quả theo Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 19/6/2015 của UBND xã Phù Cừ.

+ Rà soát, thống kê đánh giá kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa từ năm 2004-30/9/2016:

* Số hộ chuyển đổi, diện tích, mô hình chuyển đổi; số hộ chuyển đổi hợp pháp trong vùng quy hoạch; chuyển đổi tự phát; số hộ vi phạm (theo các mốc thời gian chuyển đổi trước ngày 1/7/2004; từ 1/7/2004- 01/8/2008; từ sau ngày 01/8/2008 đến trước ngày 1/7/2014; từ 1/7/2014- 16/3/2016; từ 16/3/2016- 30/9/2016).

* Số hộ xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp, đất chuyển đổi hợp pháp, không hợp pháp (nhà ở, công trình phụ trợ, công trình lán trại, chăn nuôi). Xác định rõ diện tích xây dựng; các công trình vi phạm khác.

+ Kết quả xử lý các vi phạm chuyển đổi, vi phạm luật đất đai (chuyển đổi tự phát, sai mục đích được duyệt, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp).

3.2. Công tác quản lý đất nông nghiệp và xử lý vi phạm đất nông nghiệp, chuyển đổi của xã, thị trấn.

- Công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp của xã, thị trấn theo Luật Đất đai.

- Kết quả công tác xử lý vi phạm đất nông nghiệp và chuyển đổi của xã, thị trấn.

- Việc chấp hành các biện pháp xử lý vi phạm của các tập thể, cá nhân, hộ gia đình khi bị xử lý vi phạm:

+ Tự giác chấp hành các biện pháp xử lý.

+ Không tự giác chấp hành.

+ Tái vi phạm.

III. THỜI GIAN KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA:

1. BCD xã:

- Thành lập 02 Đoàn kiểm tra; Đoàn kiểm tra xây dựng lịch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Đoàn.

- BCD xã họp phổ biến và triển khai Kế hoạch kiểm tra, đề cương kiểm tra và lịch kiểm tra tới thành viên BCD xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã và UBND các xã, thị trấn, thời gian xong trước **ngày 10/10/2016**.

- Từ **ngày 10/10-25/10/2016**, UBND xã, thị trấn tự tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo kết quả kiểm tra với UBND xã và Đoàn kiểm tra xã trước **ngày 25/10/2016**.

- Từ **ngày 31/10-04/11/2016**, Đoàn kiểm tra của xã tiến hành kiểm tra đợt 1 tại 02 xã gồm: Tống Phan, Minh Tân, rút kinh nghiệm làm đợt 1 xong trước **ngày 10/11/2016**.

- Từ **ngày 14/11-26/11/2016**, Đoàn kiểm tra của xã kiểm tra các xã, thị trấn còn lại.

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra trước **ngày 02/12/2016** với BCD; đề xuất biện pháp chỉ đạo xử lý vi phạm; hướng dẫn UBND cấp xã trình tự, thủ tục biện pháp xử lý, cưỡng chế, giải thể.

- Từ **ngày 07/12/2016**: các xã, thị trấn tổ chức xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp và chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp.

2. UBND xã, thị trấn:

- Thành lập BCD, Đoàn kiểm tra; tổ chức kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất và xử lý vi phạm đất nông nghiệp; báo cáo UBND xã, thị trấn.

- UBND xã, thị trấn tổng hợp báo cáo công tác quản lý đất đai, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm theo nội dung kiểm tra với Đoàn kiểm tra xã trước **ngày 25/10/2016**.

(Có đề cương, biểu mẫu, lịch kiểm tra kèm theo Kế hoạch)

IV. KINH PHÍ PHỤC VỤ CHO BCD VÀ ĐOÀN KIỂM TRA CỦA HUYỆN: Từ ngân sách của xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào nội dung kiểm tra tiến hành kiểm tra, rà soát tổng hợp báo cáo với Đoàn kiểm tra của xã, chuẩn bị, tập hợp các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra gửi Đoàn kiểm tra (Theo Đề cương, biểu mẫu, lịch kiểm tra của Đoàn); báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và phối hợp với Đoàn kiểm tra khi thực hiện kiểm tra tại địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban chỉ đạo và Đoàn Kiểm tra giúp việc BCD.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên- MT xã chuẩn bị Đề cương báo cáo, biểu mẫu kiểm tra; là cơ quan thường trực giúp BCD tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra và thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do BCD phân công.

- Phối hợp với Văn phòng UBND xã tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch kiểm tra của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCD kiểm tra của xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn trong xã.

- Phối hợp với Xí nghiệp KTCTTL xã, UBND các xã, thị trấn rà soát các công trình vi phạm hành lang công trình thủy lợi.

- Lập dự trù kinh phí cho hoạt động của BCD và Đoàn kiểm tra gửi phòng Tài chính- Kế hoạch để trình UBND xã phê duyệt.

- Chuẩn bị hồ sơ các dự án chuyển đổi đã được phê duyệt.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các xã, thị trấn xã rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông nghiệp phù hợp quy hoạch sử dụng đất.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Tham mưu UBND xã, BCD công tác quản lý đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; kế hoạch chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp; các trình tự xử lý các vi phạm đất nông nghiệp theo quy định hiện hành.

- Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phục vụ cho công tác kiểm tra.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan đến chuyển đổi, xử lý vi phạm đất nông nghiệp.

- Hướng dẫn UBND, cán bộ địa chính tổng hợp báo cáo công tác quản lý đất đai và xử lý vi phạm đất nông nghiệp theo quy định pháp luật và của tỉnh.

- Thực hiện một số công tác do trưởng BCD phân công.

4. Phòng Tài chính- Kế hoạch xã:

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí theo sự chỉ đạo của UBND xã để phục vụ công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm đất nông nghiệp theo đúng các quy định hiện hành.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã:

- Chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý chuyển đổi tự phát.

- Chủ trì phối hợp phòng liên quan tham mưu UBND xã xử lý nghiêm, triệt để các trường hợp sử dụng đất nông nghiệp không đúng mục đích, xây dựng công trình, nhà ở, vật kiến trúc trên đất nông nghiệp; đất hành lang giao thông.

6. Đài truyền thanh xã: Phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền phổ biến kế hoạch kiểm tra của UBND xã; các văn bản pháp luật về quản lý sử dụng đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

7. Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị: Căn cứ vào nhiệm vụ chức năng được giao phối hợp chặt chẽ các ngành, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCD giao; bằng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền, vận động Đoàn viên, Hội viên tự giác giải tỏa các vi phạm, chấp hành nghiêm pháp luật đất đai.

8. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo từng địa phương như sau:

+ Đợt 1: Đoàn kiểm tra của xã tiến hành kiểm tra tại 02 xã: Tống Phan, Minh Tân.

+ Đợt 2: Đoàn kiểm tra của xã tiến hành kiểm tra các xã, thị trấn còn lại.

9. Đề nghị:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cụm, Xã ủy viên phụ trách xã, thị trấn, các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp của các xã, thị trấn.

- Các Ban xây dựng Đảng của xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo cấp ủy Đảng cơ sở tổ chức tuyên truyền, vận động, kiểm tra đôn đốc cán bộ, đảng viên tích cực tham gia công tác kiểm tra và tự giác thực hiện quy định về đất đai, chuyển đổi của nhà nước và của tỉnh; kiên quyết xử lý các cán bộ, đảng viên vi phạm luật đất đai và chuyển đổi theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND xã (*Qua phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn xã*) để được chỉ đạo, giải quyết.

UBND xã yêu cầu: BCĐ xã, các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Xã ủy (thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Xã ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Các ngành đoàn thể.
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Trần Minh Hải

sử dụng đất nông nghiệp của các xã, thị trấn; công tác rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp hàng năm.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa từ năm 2004 đến ngày 01/8/2016:

- + Diện tích chuyển đổi, số hộ chuyển đổi, mô hình chuyển đổi (cây, con, nuôi cá), chuyển đổi hợp pháp trong vùng quy hoạch được duyệt, chuyển đổi tự phát, vi phạm... (theo các mốc thời gian chuyển đổi trước ngày 1/7/2004; từ 1/7/2004- 01/8/2008; từ sau ngày 01/8/2008 đến trước ngày 1/7/2014; từ 1/7/2014- 16/3/2016; từ 16/3/2016- 01/8/2016).

- + Số hộ xây dựng công trình trên đất nông nghiệp, đất chuyển đổi hợp pháp, không hợp pháp (nhà ở, công trình phụ trợ, công trình chăn nuôi, lán trại).

- Kết quả ngăn chặn, xử lý vi phạm đất nông nghiệp (chuyển đổi tự phát, chuyển đổi sai mục đích được phê duyệt, xây dựng công trình trái phép trên đất).

5. Kiến nghị

1. Tiến hành kiểm tra các nội dung sau:

- Kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật Đất đai 2013 về đất nông nghiệp (Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất), quy hoạch nông nghiệp, đô thị; đồng thời làm rõ mức độ vi phạm trong việc quản lý sử dụng đất nông nghiệp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất lúa từ năm 2004 đến ngày 01/8/2016:

- + Diện tích chuyển đổi, số hộ chuyển đổi, mô hình chuyển đổi (cây, con, nuôi cá), chuyển đổi hợp pháp trong vùng quy hoạch được duyệt, chuyển đổi tự phát, vi phạm... (theo các mốc thời gian chuyển đổi trước ngày 1/7/2004; từ

1/7/2004- 01/8/2008; từ sau ngày 01/8/2008 đến trước ngày 1/7/2014; từ 1/7/2014-16/3/2016; từ 16/3/2016- 01/8/2016).

+Số hộ xây dựng công trình trên đất nông nghiệp, đất chuyển đổi hợp pháp, không hợp pháp (nhà ở, công trình phụ trợ, công trình chăn nuôi, lán trại).

- Kết quả ngăn chặn, xử lý vi phạm đất nông nghiệp (chuyển đổi tự phát, chuyển đổi sai mục đích được phê duyệt, xây dựng công trình trái phép trên đất).

2. Kiến nghị xử lý các kết quả kiểm tra đất nông nghiệp.

- Xử lý các vi phạm trong công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm đất nông nghiệp và chuyển đổi.

- Việc chấp hành các biện pháp xử lý vi phạm của các hộ được giao chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp, vi phạm luật đất đai và vi phạm quy định chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã, thị trấn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA:

-UBND các xã, thị trấn, hộ gia đình, cá nhân vi phạm trong quản lý sử dụng đất nông nghiệp đã phát hiện qua kiểm tra.

- Hộ gia đình, cá nhân vi phạm pháp luật đất nông nghiệp sau thời điểm thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.

IV. THỜI GIAN KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA:

1.BCD xã:

- BCD xã hợp phổ biến và triển khai Kế hoạch kiểm tra, đề cương kiểm tra và lịch kiểm tra tới thành viên BCD xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã và UBND các xã, thị trấn, thời gian xong trước **ngày 16/9/2016**.

- Từ **ngày 20/9-26/9/2016**, UBND xã, thị trấn tự tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo kết quả kiểm tra với UBND xã và Đoàn kiểm tra xã trước **ngày 28/9/2016**.

- Từ **ngày 29/9-04/10/2016** tiến hành kiểm tra điểm tại 4 xã gồm: Tống Phan, Minh Hoàng, Nhật Quang, Minh Tiến, rút kinh nghiệm làm điểm xong trước **ngày 06/10/2016** để xử lý vi phạm của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Từ **ngày 11/10-25/10/2016**, kiểm tra các xã, thị trấn còn lại.

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra trước **ngày 02/11/2016**.

- Từ **ngày 07/11-15/12/2016**: xử lý, giải tỏa các vi phạm đất nông nghiệp và chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp.

2. UBND xã, thị trấn:

- Thành lập Đoàn kiểm tra để tổ chức kiểm tra theo từng thôn và xử lý các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp có vi phạm theo quy định của pháp luật và thực hiện kiến nghị xử lý vi phạm của Đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo xã. Tổng hợp báo cáo UBND xã, thị trấn kết quả kiểm tra trên phạm vi địa bàn mình.

- UBND xã, thị trấn tổng hợp báo kết quả kiểm tra với UBND xã và Đoàn kiểm tra xã trước ngày 28/9/2016.

(Có đề cương, biểu mẫu, lịch kiểm tra kèm theo Kế hoạch)

V. KINH PHÍ PHỤC VỤ CHO BCD VÀ ĐOÀN KIỂM TRA CỦA HUYỆN: Từ ngân sách của xã.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào nội dung kiểm tra tiến hành kiểm tra, rà soát tổng hợp báo cáo với Đoàn kiểm tra của xã, chuẩn bị, tập hợp các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra gửi Đoàn kiểm tra (Theo Đề cương, biểu mẫu, lịch kiểm tra của Đoàn); báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và phối hợp với Đoàn kiểm tra khi thực hiện kiểm tra tại cơ quan, địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban chỉ đạo và Đoàn Kiểm tra giúp việc BCD.

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên- MT xã chuẩn bị Đề cương báo cáo, biểu mẫu kiểm tra; là cơ quan thường trực giúp BCD tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra và thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do BCD phân công.

- Phối hợp với Văn phòng UBND xã tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch kiểm tra của UBND xã, thành phần tham dự gồm: BCD kiểm tra của xã, Đoàn kiểm tra giúp việc BCD xã, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch và cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn trong xã.

- Phối hợp với Xí nghiệp KTCTTL xã, UBND các xã, thị trấn rà soát các công trình vi phạm hành lang công trình thủy lợi.

- Lập dự trù kinh phí cho hoạt động của BCD và Đoàn kiểm tra gửi phòng Tài chính- Kế hoạch để trình UBND xã phê duyệt.

- Chuẩn bị hồ sơ các dự án chuyển đổi đã được phê duyệt.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Tham mưu UBND xã, BCD công tác quản lý đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; kế hoạch chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch đất nông nghiệp; xử lý các vi phạm đất nông nghiệp theo quy định hiện hành.

- Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phục vụ cho công tác kiểm tra.

4. Phòng Tài chính- Kế hoạch xã:

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí theo sự chỉ đạo của UBND xã để phục vụ công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm đất nông nghiệp theo đúng các quy định hiện hành.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã:

- Chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến quy hoạch xây dựng NTM, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và tham mưu điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM cho phù hợp với sản xuất sau khi xử lý tự chuyển đổi.

- Tham mưu UBND xã xử lý nghiêm, triệt để các trường hợp sử dụng đất nông nghiệp không đúng mục đích, xây dựng công trình, nhà ở, vật kiến trúc trên đất nông nghiệp.

6. Đài truyền thanh xã: Phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền phổ biến kế hoạch kiểm tra của UBND xã; các văn bản pháp luật về quản lý sử dụng đất nông nghiệp ví chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa để nhân dân tự giác thực hiện.

7. Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị: Căn cứ vào nhiệm vụ chức năng được giao phối hợp chặt chẽ các ngành, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, BCĐ giao.

8. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo từng địa phương như sau:

+ Đợt 1: Kiểm tra tại 04 xã: Tống Phan, Minh Hoàng, Nhật Quang, Minh Tiến.

+ Đợt 2: Kiểm tra các xã, thị trấn còn lại.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các phòng, đơn vị và UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND xã qua phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn để được chỉ đạo, giải quyết.

UBND xã yêu cầu: BCĐ xã, các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch trên./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Thường trực Xã ủy (Thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy viên BTV Xã ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Các ngành đoàn thể.
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

Trần Minh Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CỪ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH -UBND

Phù Cừ, ngày tháng 7 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi
cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 47/2013/TT-BNNPTNT ngày 08/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Phê duyệt Kế hoạch khung chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 31/12/2015, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3- Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XXV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã Phù Cừ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã;

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 19/6/2015 của UBND xã Phù Cừ chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa đến năm 2020”;

Để kịp thời có các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy chính quyền trong công tác quản lý đất đai nói chung, đất nông nghiệp nói riêng, UBND xã Phù Cừ xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác quản lý, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Kiểm tra nhằm nắm được thực trạng công tác quản lý đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa. Đề xuất các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, chuyển đổi và quản lý chuyển đổi đi vào nề nếp, hiệu quả theo quy định của pháp luật và của tỉnh; đồng thời tạo điều kiện cho nông dân chuyển đổi có hiệu quả, nâng cao hiểu biết và chấp hành nghiêm pháp luật và quy định của tỉnh, xã về chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất nông nghiệp.

- Xử lý nghiêm chính quyền địa phương buông lỏng quản lý đất đai để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất, lấn chiếm hành lang, các công trình giao thông thủy lợi, xây dựng nhà ở, công trình trái phép khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

2. Yêu cầu:

- Công tác kiểm tra tiến hành toàn bộ 14 xã, thị trấn trên địa bàn xã. Thông qua kiểm tra xác định rõ ưu điểm, khuyết điểm trong công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp của UBND các xã, thị trấn.

- Xác định các đối tượng vi phạm, các hành vi vi phạm Luật Đất đai, vi phạm chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất trồng lúa; việc xử lý vi phạm của UBND các xã, thị trấn với các đối tượng vi phạm; những hạn chế, khó khăn vướng mắc trong quá trình xử lý các vi phạm, giải pháp khắc phục của các xã, thị trấn với các đối tượng vi phạm. Những hạn chế, khó khăn vướng mắc trong quá trình xử lý các vi phạm, giải pháp khắc phục của các xã, thị trấn.

- Quá trình triển khai thực hiện phải có sự tham gia phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các đoàn thể và UBND các xã, thị trấn để đạt hiệu quả cao nhất.

- Kết quả triển khai, thực hiện phải được tổng hợp, báo cáo trung thực, kịp thời; đồng thời đề ra các giải pháp xử lý nhằm ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật về chuyển đổi trái phép trên đất trồng lúa.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp trên địa bàn xã, thị trấn theo luật định:

Công tác xây dựng, lập, thực hiện và quản lý và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp, quy hoạch sản xuất nông nghiệp (Theo quy hoạch NTM đã được duyệt); rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp; quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất trồng lúa.

2. Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 19/6/2015 của UBND xã Phù Cừ, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/01/2015 của UBND xã.

2.1. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất trồng lúa trước 31/12/2014.

+ Chuyển đổi hợp pháp

+ Chuyển đổi không hợp pháp

2.2. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất trồng lúa từ 01/01/2015 đến nay.

+ Chuyển đổi hợp pháp

+ Chuyển đổi không hợp pháp

2.3. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý việc:

+ Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; nuôi thủy sản trên đất lúa trái phép.

+ Xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp (đặc biệt là nhà ở và các công trình phụ trợ); các công trình; nhà tạm... không trực tiếp tham gia vào sản xuất nông nghiệp và phục vụ sản xuất nông nghiệp và thủy sản

(Có biểu mẫu kèm theo)

+ Kế hoạch xử lý các vi phạm đất nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa.

III. Thời gian kiểm tra: Từ 15/8÷15/9/2016.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban chỉ đạo Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp tại 14 xã, thị trấn trên địa xã; thành lập 02 Đoàn kiểm tra giúp việc Ban chỉ đạo.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên- MT, UBND các xã, thị trấn rà soát, thống kê, xác định cụ thể vùng, diện tích đã chuyển đổi (bao gồm cả chuyển đổi hợp pháp và bất hợp pháp) đối chiếu với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt; đề xuất biện pháp xử lý:

+Đối với vùng chuyển đổi hợp pháp: tham mưu UBND xã định hướng UBND xã, thị trấn hướng dẫn cho người dân lựa chọn cây trồng, loại thủy sản phù hợp nhằm khai thác được những lợi thế về đất đai, điều kiện tự nhiên, lao động của từng địa phương để phát triển nông nghiệp bền vững, tăng nhanh khối lượng nông sản hàng hóa và giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích.

+Đối với những trường hợp tự ý chuyển đổi sai mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình trái phép trên đất trồng lúa, đất chuyển đổi....; đề xuất biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan đến chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất lúa tại 14 xã, thị trấn; các văn bản quy định liên quan đến chuyển đổi của TW, tỉnh, xã; chủ trì phối hợp các thành viên BCD, Đoàn kiểm tra, cơ quan chuyên môn, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo UBND xã, BCD xã.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường xã:

- Chủ trì, phối hợp với các xã, thị trấn kiểm tra hồ sơ chuyển đổi của các hộ: bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt, trích lục vị trí đất của các hộ chuyển đổi; đồng thời thống kê danh sách các hộ chuyển đổi hợp pháp, không hợp pháp.

- Tổng hợp, thống kê loại đất chuyển đổi, kiểm tra rà soát các vi phạm đất nông nghiệp và chuyển đổi; bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch chuyển đổi; tổng hợp phân loại, trình tự thủ tục về xử lý vi phạm đất nông nghiệp và chuyển đổi; chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu về đất nông nghiệp phục vụ cho công tác kiểm tra, chỉ đạo xử lý vi phạm.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng xã: Chủ trì kiểm điểm diện tích, tài sản, công trình trên đất chuyển đổi; đặc biệt công trình xây dựng trái phép vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ và hệ thống lưới điện.

4. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị tham mưu đề xuất BCD xã, UBND xã xử lý vi phạm chuyển đổi trên

lĩnh vực được giao quản lý. ảnh hưởng trên kết cấu hạ tầng kỹ thuật văn hóa- xã hội của xã và các xã, thị trấn.

5.UBND các xã, thị trấn:

- Tổng hợp danh sách các hộ chuyển đổi theo từng vùng, từng xứ đồng; thống kê những trường hợp chuyển đổi trong vùng quy hoạch được duyệt, vùng chuyển đổi tự phát.

- Tổng hợp báo cáo với Đoàn kiểm tra của xã:

+ Kết quả kiểm tra, rà soát, xác định chính xác các hộ, cá nhân vi phạm đất nông nghiệp, vi phạm chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên đất nông nghiệp trên địa bàn; hồ sơ và xử lý vi phạm; tập hợp các hồ sơ vi phạm.

+ Công tác rà soát, đối chiếu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020, dự kiến bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2015-2020 (đã lập báo cáo xã) với quy hoạch nông nghiệp trong quy hoạch NTM; dự kiến bổ sung quy hoạch kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp theo Quyết định 438/QĐ-UBND ngày 03/2/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên; kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và xử lý vi phạm đất nông nghiệp tại 14 xã, thị trấn trên địa bàn xã. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, nghiêm túc tổ chức thực hiện kế hoạch./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Thường trực Xã ủy (Thay báo cáo);
- TT HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lãnh đạo VP HĐND- UBND xã
- Các phòng, ban, đoàn thể xã;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

Trần Minh Hải

3. Chế độ thông tin báo cáo:

- Từ ngày 15/8/2016 tiến hành KI các quận, huyện báo cáo Thanh tra thành phố về tình hình triển khai các cuộc thanh tra trên địa bàn (theo đề cương và biểu mẫu qui định).

- Tháng 8/2011 Thanh tra các quận, huyện, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra chuyên đề gửi Thanh tra thành phố.

- Tháng 9/2011 Thanh tra thành phố tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra chuyên đề gửi UBND thành phố và Thanh tra Chính phủ.

Quá trình thực hiện kiểm tra, nếu cần trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ, đề nghị Thành viên BCĐ, các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn gửi đề nghị, phản ánh về UBND xã (Qua phòng Nông nghiệp & PTNT xã) : Tổ tổng hợp thanh tra về quy hoạch và quản lý, sử dụng đất đai - Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 1 - Thanh tra thành phố. Fax: 39303986. Điện thoại số: 39306548 (243 hoặc 248) để được hướng dẫn./.

t

./.

